NAM THỨ MƯỜI BỐN. SỐ THỨ 2651 — NGÀY THỨ HAI 18 và THỨ BA 19 JANVIER 1926

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE № 4674

	HANOI						
	Hà-nội Trung-kỳ Bắc-kỳ	Ngoại Quốc cước nhất	Ngoại Quốc cước thường	Nam-kỳ Trung-kỳ Ai-lao	Nam-kỳ Cao-miên Thổ-sản Pháp	Nam-kỳ Cao-miên Thổ-sản Pháp	Nước ngoài
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0,30 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0m,18 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vấn-đề tư-thục ở trong xứ ta bây giờ

Chẳng cần phải nói thì ai cũng biết sự học của con trẻ là cần kíp biết dường nào! Cái nghĩa-vụ cho con đi học là cái nghĩa-vụ thứ nhất của người làm cha mẹ *lòng-lao* mà quan-trọng biết dường nào! Sự học là cái thìa khóa để mở cuộc sinh-hoạt cả một đời người ta, người mà không học thì suốt đời mở-mịt như xầm đi đêm, có mắt cũng mù, có tai cũng điếc. Trung-học đại-học, còn bảo là cái học để đào-tạo nên những nhân-tài cao-đẳng, chỉ những người có tư-chất thông minh, có cảnh-ngộ may-mắn mới có thể học được tới chỗ tới nơi, chứ đến như cái học sơ-đẳng phổ-thông, thì phần là dân trong nước, là người trong đời, tất ai cũng phải có chịu cái giáo-dục lúc đồng-ấu trong năm bảy năm mới không đến nỗi thành ra người hư dân hại, người tàn-tật về đường tinh-thần.

Vậy thì ai cũng muốn cho con khôn lớn nên người, mà muốn cho con khôn lớn nên người, thì ai lại có con không dạy để vậy mà nuôi, ai lại chẳng kiếm chốn tìm nơi cho con được có chỗ tập bạn theo thầy, chuyên cần học-nghiệp; suy cái lòng cha mẹ mong con như lời người xưa đã nói: nuôi con trai không dạy không bằng nuôi lừa, nuôi con gái không dạy không bằng nuôi heo; con mình đẻ dứt ruột ra mà đến nỗi không bằng cả con lừa con heo, thì có ai chịu cam lâm như thế; cho con hóm vỉng không bằng dạy con quyền sách, phận người làm cha mẹ trừ ra gặp phải cái cảnh nghèo ngặt deo-neo, kiếm chẳng ra, rà chẳng thấy, ai cũng cố để dành ăn nhịn cầu cho con biết được năm mười chữ, không tiếc gì tiền của, không quản gì công-phu.

Không nói ở những nước văn-minh tiến-tiến, lấy sự học là một cái nghĩa-vụ làm dân, con em đến tuổi học mà không cho đi học thì cha mẹ phải chịu trách phạt, người ta phải cần cho con đi học đã đành, ngay ở nước ta đây thì sự học cũng đã thấy ham thấy thiết nhiều, cha mẹ cũng đã thấy cần cho con đi học lắm; ở những chỗ tỉnh-thành đô-hội, sẵn trường học, sẵn thầy dạy thì thật ít thấy nhà nào còn những đứa trẻ lên bảy lên tám mà không đưa trẻ được năm ba cái vần quốc-ngữ, cũng lẽo dẽo một ngày hai buổi, cắp sách đi ra đóng cậu học-trò; đến những nhà ở tận tích-hãng cùng-thôn, đi hàng mười lăm hai mươi cây-lô-mét mới tới được chỗ có trường có thầy, cũng gắng-gỏi gạo bị tiền lưng, chịu cơn nhớ và với những kẻ quen người thuộc, tìm một chốn ở dậu cho con theo việc bút nghiên, vất-vả không có nề, tốn kém không có ngại; cứ đến vụ khai trường, năm nào cũng vậy, lũ lượt tới cửa trường học, đông đỏ như đám hội chợ gà, mẹ dắt con, anh dắt em, đi xin được một góc ghế ngồi học trong nhà trường, kể cái khó có khi cũng chẳng kém gì các ông ký-dở đi xin việc làm, các quan bậu tuyển đi xin ân khuyết điển bổ. Coi thế thì biết người mình cũng đã bam học thiết học lắm, các nhà cha mẹ cũng đã chịu khó cho con đi học lắm; sự học ở trong xứ mình chưa có tiến-bộ, có lẽ nào đỗ tội được cho người mình không ham học thiết học, các nhà cha mẹ chưa chịu cho con đi học nhiều du?

Song, có một điều nên chú ý là [illegible] muốn cho việc học trong xứ có tiến-bộ mau thì phải lo làm sao cố đủ trường đủ thầy cho con trẻ học. Cứ cái tình hình giáo-dục trong xứ ta ngày nay thì quí còn thiếu thầy thiếu trường nhiều lắm. Chính quan Toàn-quyền mới ngài diễn thuyết ở hội-đồng chính-phủ hôm nọ, ngài cũng lấy làm phàn nàn về việc học ở trong xứ này còn thiếu-thốn, thiếu-thốn vì nỗi trường chưa đủ, thầy chưa đủ nên số con trẻ thất học thật còn nhiều; ngài có hứa sẽ mở-mang việc học trong xứ này cho con trẻ được có đủ trường đủ thầy mà học; nhưng thiết tưởng việc gì cũng vậy, cũng không có thể toàn thông cậy vào một cái sức của chính-phủ trù thổ kinh-doanh; chính-phủ tuy cần mẫn đến thế nào, mà vì cái chính-vụ nhất nhật vạn cơ, số thu phát trong công-quĩ có chừng, có làm sao mà nhất-dán làm cho có đủ trường đủ thầy ngay được hết; mà như trên kia đã nói, sự học của con trẻ là cần kíp như thế, cái lòng cha mẹ cho con đi học là thiết-tha như thế, tương cái bảy thì sự học cũng đã thấy kinh-doanh kịp, chẳng có lẽ con trẻ đến tuổi học mà đành chịu dốt, cha mẹ muốn cho con đi học mà đành chịu thôi; tưởng ngoài những trường công của nhà-nước một ngày một mở thêm dần dần, nên mong cho có những trường tư-thục trong dân bổ-trợ vào nữa mới được.

Theo như cái thế-lệ mở các trường tư ở trong xứ ta bây giờ, có nhiều điều bó buộc khó-khăn, không khỏi phiền-hà cho dân quá; vì những điều bó buộc khó-khăn ấy mà không mấy chỗ có thể mở được trường tư; trường công đã thiếu, mà trường tư lại không có thể mở được nhiều, thì sự học của con trẻ mình cần kíp kia, cái lòng cha mẹ cho con đi học của người mình thiết tha kia phải thiệt-thòi biết bao mà kể! Thiết tưởng về cái vấn-đề tư-thục, chính phủ cứ để cho trong dân được tự-do mở trường như trước, chỉ phải chịu cái quyền kiểm soát giám-tốc của các quan học-chính thanh-tra; cốt nhất nhờ nhà nước một điều là mở rộng trường sư-phạm, dự bị cho trong dân sẵn được nhiều những người thật có sư-phạm hẳn hoi để tự tiện tùy nơi mà thiết trường. Cái thế-lệ mở trường tư được dễ dãi như thế, thì trong dân mới có thể lập ra được nhiều tư-thục, cũng như các tư-thục dạy chữ Hán ở cùng làng khắp xóm ngày xưa, người mình mới mau có cái giáo dục phổ-cập được vậy.

T.

Việc Thế-giới

(Điện tín)

Ngày 15 Janvier 1926

Nước Nga với nước Ba-lan

Các ông nghị viên Ba lan hiện nay ở Mạc-tư-khoa được người Nga rất là hoan-nghênh. MM. Tchitcherine, và Dzerjinski có tiếp kiến, và bàn bạc về các vấn-đề. Các nghị viên ấy sẽ đi thăm Ukraine, và địa hạt Nga phản cộng.

Nước Pháp với nước Nga

Hồ M. Rabcwski trở về Paris, thì nước Pháp, và nước Nga lại sẽ điều đình với nhau. Sẽ điều-đình nhất về cái vấn-đề trái khoản, cũng sẽ xét đến cuộc giao-tế của nước Pháp với nước Nga. M. Herriot sẽ đại-diện nước Pháp trong cuộc điều-đình, song mọi việc sẽ do M. Briand quyết nghị. Có cử các ông nghị-viên để dự vào cuộc hội nghị ấy.

Việc giấy bạc giả ở Hung-gia-lợi

M. Clicquenoi có nói nước Pháp chỉ trách cứ kẻ làm giả thôi, chứ không có trách chi quốc dân Hung-gia-lợi. Nước Pháp công nhận rằng bất-cứ Ba-lan hết sức tìm những tội nhân, và tin cậy rằng bi-trước sẽ xét việc ấy cho được phân minh. Có tin rằng nước Pháp không đòi bồi thường, nhưng nhà Pháp quốc ngân hàng sẽ đòi.

Việc nước Đức

Báo *Gazeti de Voss*, có nói nghị-viên M. Luther mới M. Koch nhận bộ nội-vụ, M. Marx, bộ tư-pháp, và M. Braun bộ lao động. Các ông nghị-viên về đảng trung-ương sẽ nhận bộ kinh-tế và bộ thực-phẩm.

Việc nước Anh

Ở nước Anh giới rét dữ lắm. Ở thành Londres, và ở nam bộ nước Anh, lại mưa tuyết đã đội lắm.

Bá-tước Volpi (nước Ý) có đưa cho chính-phủ Anh một bản án-văn kể mọi khoản của nước Ý về cái vấn đề trái-khoản. Báo *Evening Standard* có nói nước Ý ưng già cả khối lãi vốn là 610 triệu livres sterling, cái cách giả tiền ấy cũng giống như cách của nước Pháp điều đình với nước Anh mới đây.

Việc đất Irak

Ở Bagdad có tin rằng ngày 13 janvier nước Anh có ký giao ước với xứ Mésopotamie một bản giao ước mới, trong giao-ước nước Anh nhận quyền quản trị đất ấy ít ra là 25 năm, theo như lời của nước Anh đã cam đoan với hội Vạn quốc.

Việc nước Nhật-bản

Vì quan thượng thư bộ tài-chính, và quan thượng-thư bộ ngoại-giao phản-kháng, chánh-phủ Nhật-bản không thảo thư về sắt.

Hội-đồng sửa đổi quan-thuế định xong thuế nhập-cảng về đồ dệt bông, và bông sợi.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Phùng-ngọc-Tường từ chức

Phùng-ngọc-Tường đã quyết ý từ chức. Phàng phải từ chức là vì có ba nguyên-nhân sau này: Một là vì Trương-tác-Lâm Ngô-bội-Phu và Tôn-truyền-Phương họp sức để trị Phùng. Hai là vì các tướng-lĩnh bộ hạ có ý bất bình. Ba là vì sứ đoàn thứ hai và thứ ba của Phùng vì tranh nhau Trực-lệ, Phùng không điều-đình được, bèn cho Tôn Nhạc, vì vậy các người bộ hai lại càng bất bình.

Ngày 7 janvier tòa nội-các đã khai hội, cử Phùng làm chức chuyên sứ đi khảo sát về thực-nghiệp ở Âu Mỹ.

Đoàn-kỳ-Thụy cũng từ chức

Bắt đầu từ ngày 6 janvier này Đoàn-kỳ-Thụy đã từ chức tổng chấp chính. Nhưng Đoàn nói còn tạm thời lưu lại Bắc-kinh ít lâu nữa, rồi mới về Thiên-tân.

Ngày 8 janvier các đại-biểu 13 tỉnh là bọn Lưu-chí-Long xin Đoàn-kỳ-Thụy hãy tạm lưu lại. Đoàn nói Đoàn quyết không tham quyền cố vị, chỉ mong có người cầm đứng được thời cục, không kẻo Lệ-nguyên-Hồng phục chức hay Hoàng-Phụ quyền-nhiếp nội-các, hay theo lối ấy-viên nữa, Đoàn đều sẵn lòng tán-thành cả, đợi các tỉnh giả lời, là Đoàn sẽ từ chức ngay.

Ngày 8 janvier Tôn truyền-Phương thông điện các tỉnh nói rằng Đoàn tại chức tiêu phí của nước mất 130 triệu đồng mà không làm xong một việc gì, xin Đoàn nói cho biết.

(Dịch báo Tân)

Giao chiến ở Sơn-hải-quan

Kỳ-binh ở Hà-long-giang của Trương-tác-Lâm và quân tiên-phong của quốc-dân-quân giao-chiến ở phía bắc Sơn-hải-quan, Trương-tác-Lâm đã hạ lệnh cho quân lính đánh Sơn-hải-quan, và hất Lý-cảnh-Lâm cướp lại Thiên-tân và có gửi viện binh, cùng đạn-dược cho Lý.

Nước Nhật với Trung-hoa

Công-ty *South manchuria Railway company* nước Nhật định đặt một đường hỏa xa từ Kirin đến Tumun. Chính-phủ Bắc-kinh bèn tuyên bố rằng bản hợp-đồng của quan thượng thư Vận-tải cũ, và công-ty ấy ngày nay không thi-hành được nữa. Công-ty thì nói một bên không có quyền tự ý đổi bãi hợp-đồng được.

(Indopacifi)

NGÀY LỄ TÔN-THỤY

Hồi 8 giờ sáng ngày 27 Aoùt năm là tại điện Cần-thành đã làm lễ Tôn-thụy đặng kính tôn thụy hiệu cho đức Tiên Hoàng-đế. Thụy hiệu là Hoằng tôn Tuyên hoàng đế. Khi làm lễ thì tại trước điện cũng trần thiết như nghi, bá quan văn võ đều mặc tang phục. Đức Bảo đại Hoàng-đế hành lễ tại trên điện gian chánh trung, các đức ông Hoàng-thân lại trước điện còn bá quan thì trước sân rồng.

Khi Hoàng-thượng cùng bá quan hành lễ rồi thì Lưỡng tôn cung cùng Nội-cung hành lễ tại trên điện.

Đại lễ ấy khởi hành hồi 7 giờ rưỡi, đến 8 giờ thì lễ tất.

CÁC KHÍ DỤNG TANG NGHI ĐÃ SẮP XONG

Hiện nay các vật liệu thuộc về tang nghi đại lễ làm tại trường Bá-công thì đã sắp xong rồi, nhất là đồ mộc đồ chạm và đồ sơn thì phải làm suốt ngày thâu đêm mới có thể kịp xong đến ngày hành lễ, còn như về sự lập thành thì đến ngày mồng 5 tháng chạp này sẽ khởi sự đàng tất cả lễ bộ loan giá cờ xí cùng các hạng tang nghi đều tập tức sẵn hậu bộ đi đến lăng Cát-lộ rồi về. Đến ngày diễn tập sự thể ra thế nào, sẽ tục đăng tường tận.

CÁC NƠI THỀ LÀU VÀ LÔ ĐIỆN

Hiện nay đã bắt thành giá Ninh lăng sẽ đi đường bộ, cho nên nay đây cửa Bến Ngự một nơi thứ nhất, tại trước đàn Nam-giao một nơi thứ nhì; và tại trước tòn lăng Cảnh một nơi thứ ba, ba nơi ấy đang làm ba cái lô điện rất to bộ ngang chừng 20 thước tây, bề dọc chừng 40 thước, như gặp cái lộ điện thì làm bằng tranh và gỗ trên mái tranh lại bọc cót rồi rồi giả ngói trong có hai lớp đá các nhóc để trần tự lễ bộ và những nơi cung vi. Các nơi thề lâu thì tại trước cửa Hưng khánh môn tức là cửa bên tả, thành nội và nơi tòn lăng Cảnh ở mỗi nơi làm một cái thề lâu rất đẹp. Trong thề lâu cũng trần thiết đủ các thứ như là nói thề điện, song tại nói thề lâu thì chỉ tạm đình một đôi hồi rồi đến một đêm bỏ vậy mà hai nơi ấy cách trần thiết đại đồng mà thôi.

Vậy thì đến ngày thành giá ninh lăng sẽ nghỉ lại Bến ngự tế đưa rước tại Nam-giao đình trở lại một đêm, đến ngày sau tự Nam giao đi thẳng đến Cát-lộ nghỉ đình trú một đêm đến sáng hôm sau thì an táng.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Xin nhờ Quí-báo làm ơn dẫn bảo cho tôi rõ một điều pháp-luật như sau này, tôi lấy làm cảm ơn Quí-báo vô cùng.

Duyên tôi có một người bạn, có gả chồng cho một người con gái từ năm 14 tuổi, đến năm 20 tuổi thì vợ chồng ăn ở với nhau không có điều gì chênh lệch, thì tự nhiên chồng nó đánh rồi giao giả cho bố mẹ vợ nó thì người con gái ấy có lên lên quan trên, nhưng hai bên lấy nhau thì không có vào bẩm giá thú nên quan trên không xét ra làm sao, rồi người chồng nó về lấy vợ khác ngay và bây giờ hiện đã có đứa con, mà tự đấy đến nay đã 4 năm giời rồi, mà nó cũng không chịu làm gì lấy li dị.

Vậy nhờ Quí-báo dẫn bảo cho mấy điều pháp luật như sau này:

1° Người con gái ấy có lí lấy chồng khác được không?

2 Có phải giá của không?

3 Khi người con gái ấy lấy chồng có phải trình tòn xin lí cái gì không?

4 Người con gái ấy xin nộp cho vào sổ giá-thú ngộ dân làng không nhận thì làm thế nào?

LỜI ĐÁP. — Nếu tân-án không chấp đơn li dị thì nghĩa là tòn coi việc cưới xin của hai vợ chồng ấy không có giá trị gì, là tại có sổ giá thú rồi mà khi cưới lại không vào sổ, như vậy thì không gọi là vợ chồng được.

Nếu lúc lấy nhau trong bụng mình đã có lộ phải khai giá thú rồi mà lại không khai thì bây giờ người con gái ấy có thể tự đi lấy chồng khác được mà cần cũng không phải giả.

Đã không phải là li dị thì lấy chồng khác được tự do không phải trình tòa.

Nếu dân làng không nhận cho vào thì bị không phải trình tòa.

Nếu dân làng không chịu vào sổ thì đi trình tòa bắt họ không chịu vào sổ thì đi trình quan bản hạt hay tại tòa sứ cũng được.

Ph. h-L.

TRỤ SỞ CỦA ÔNG PHAN-BỘI-CHÂU

Từ khi ông Phan-bội-Châu về Huế thì ông ở tạm tại dinh quan Thị-lang bộ Binh là ông Nguyễn bá-Trác, ông ở được chừng hai tuần, song ông Phan xem như tường lấy làm bó buộc tang rồi, quan khách rộn rịp suốt ngày, nên ông đã thuê nhà riêng ở nơi khác, tại làng Bình-lục tổng Phú-xuân, gần nơi Chợ-cống và Đập Đá. Nhà ấy vốn là một nhà vườn, có sẵn cây im bóng mát, bốn hoa cỏ lạ kiểng, cổng kia tường cao. Nguyên nhà ấy là một nhà của một ông quan kia lòng sự nơi xứ để nhà lại cho thuê, mà ông Phan tự đi tìm lấy được.

Nay ông ở đó chỉ có một mình ông một theo kiểu Trung-hoa, thỉnh thoảng với người cộng-hào lui tới vấng thăm đông lắm.

Mấy hôm nay nghe rằng trong mình ông nhọc lắm, nên đóng cửa tạ khách, duy có người thân mới được vào.

Nghe rằng nay mai ông rẽ đi diễn-thuyết các trường học rồi sẽ có trước thư lập ngôi.

Đồng-bào ta lâu nay rất nhiều người có nhiệt thâm đối với ông hoạt-động của ông, đã phát ra những lời nói ý muốn rất nhiều lẽ phải vậy, tưởng rằng một người như ông thì những điều hành chỉ cũng rất là quan trọng mà khó khăn thay!

VIỆT NAM THANH-NIÊN VÀ HỘI KHAI-TRÍ TIẾN-ĐỨC

Qua 3 giờ quan Toàn-quyền và quí phu-nhân cùng quan quản-lý văn-phòng Le Fol và quan hầu là đại-úy Schérer đi ô-tô tới nơi. Các quí-quan có giấy mời đã đến đông đủ cả. Học-sinh trường Cao-đẳng và các trường hàng mấy trăm người đứng chật cả nhà hội. Ông Jauvier quyền kiểm-đốc thay ông Monet và ông Philippe Tài là hội trưởng ra nghênh tiếp. Ông Jauvier có nói mấy lời chúc mừng quan Toàn-quyền rồi đến ông Philippe Tài đọc một bài diễn-văn dài kể về công việc của hội Việt-Nam thanh-niên thế nào, đã có người tìm hết cách phấn đấu mặc lòng mà hội cũng đứng lượng, lòng nhiệt thành của các viên hội vẫn rõ ràng hái. Nay nay Đông-dương được một quan Toàn-quyền thuộc đảng xã-hội có lòng rủ thì thì ấu-niên Nam-Việt lại lấy làm trông mong lắm, huống nay được ngài đến thăm hội thì chắc hội lại sinh hoạt được một cách mạnh mẽ hơn và mong rằng sẽ được như ngài mà thêm thịnh vượng.

Đoạn rồi M. Phát là học sinh trường cao-đẳng Sư-phạm đọc một bài, nhưng xem có ý hăng hái. Qua ít Toàn-quyền có đáp lại khen công cuộc của hội đã gây dựng lên, ngài khen không để cho hội phải tan mà sẽ được thêm bền vững. Ngài rằn thiếu niên chỉ nên bình tĩnh mà học chứ không nên nhẹ dạ làm những điều không nghĩ chín. Ngài có ý không bằng lòng về cái bài diễn thuyết tức là, vì cớ xem bài đáp lại hội Khai-trí ở dưới thì đã rõ.

Quan Toàn-quyền có đi thăm cả các phòng trong nhà, rồi qua 4 giờ thì ngài trở ra về.

* * *

Trước năm giờ các hội-viên hội Khai-trí tiến-đức đã tới đủ tại hội-quán để nghênh tiếp quan Toàn-quyền. Các hội-viên các tỉnh về cũng đông lắm. Quá giờ định mấy phút, quan Toàn-quyền và Varenne phu-nhân cùng quan hầu là đại úy Schérer tới nơi. Phương nhạc Hà-đông cử bài quốc-ca Pháp mừng. Quan nguyên Khâm-sứ Tissot dành-dự hội-trưởng và quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu hội

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

trưởng hội Khai-trí cùng các ông trí-sự ra nghênh-tiếp tại ngoài cổng. Khi quan Toàn-quyền vào phòng khánh rồi thì ông hội-trưởng Hoàng-trọng-Phu đọc một bài diễn-văn bằng chữ Pháp chúc mừng, rồi ý nói rằng hội thỉnh thoảng vẫn được nghênh tiếp quan thủ-hiến ở nhà hội-quán để ngài được trực-tiếp với các nhân-dân An-nam, vậy nay xứ Đông-dương được một vị Toàn-quyền có chân trong Nghị-viện mà lại là một nhà nghị-viện thuộc đảng dân-chủ thì hẳn lại không thừa dịp này mà nghênh-tiếp ngài ra ? Ngài đã nhận cái chức-trách nặng nề dìu dắt một dân-tộc hơn 20 triệu người đương tiến bộ và đường tự-do của mai-hậu mà dân-tộc ấy đã đến cái thời-kỳ tiến-hóa rất khó khăn thì ít ngài mong được trực tiếp với nhân-dân làm. Sự trực tiếp ấy thì không gì bằng ở hội này là hội lớn nhất Đông-dương vì đã được một nghìn rưỡi hội-viên ở khắp ba kỳ mà lại là ở ngoài Bắc. Công việc của hội ngoài sự khai trí và tiến-đức cho đồng-bào thì lại mở những cuộc khuyến khích về mỹ-nghệ và mỹ-nghệ những cuộc tấu thiều, lập hội-quán cho các nhân-dân trong xã hội được thân-ái nhau và khiến cho người Tây người Nam được đề-huề với nhau là việc xưa nay vẫn mong mà chưa được hoàn-mỹ như ý sắt nguyện.

Nói đến việc chính-trị tại đông hội-trường này rằng việc ấy không phải là việc của hội, song nếu cho cái ngại là chính-trị là tìm cách phương-pháp hay về việc trị dân, việc giáo dục, việc kinh-tế để thì dắt dân được chóng bước vào đường tiến bộ văn-minh thì cái nghĩa-vụ của hội lại phải lưu ý đến lắm, vì một hội lớn như hội Khai-trí thường thế nồng hô với cách quản-trị mọi công việc ở trong xứ này được. Về điều ấy thì hội đã tỏ ý kiến quan Toàn-quyền lắm rồi, song cũng biết rằng cái chức trách mà Chính-phủ dân-quốc để giao cho ngài là một chức-trách khó khăn lắm. Vậy hội nên hết lòng giúp ngài để thực hành được cái chính-sách quảng đại đối với dân bản-xứ. Nước Nam ngày nay vào một cái thời đại rất khó khăn ở trong lịch sử vì là một nước cũ, lịch sử đã từng biết những sự biến hóa về vang, vậy thì phải khéo dung hòa làm sao cho thích hợp với tân thời. Về các vấn-đề [illegible]

[illegible] quyền hứa nọ ngài đã nói qua cả, các dân đăng An-nam được nghe lấy làm hả dạ lắm. Hội xin quyết với ngài rằng sẽ đem hết lòng thành thực mà giúp ngài cho được thành hiệu. Sau hết ông hội-trưởng xin chúc mừng ngài và tỏ lòng tín cậy ở ngài là một nhà chính trị có ý kiến quảng đại mà Chính-phủ dân-quốc đã phải sang đây để được lòng dân bản xứ. Ông hội-trưởng lại kính chúc cái phu-nhân là một bực phu-nữ có lòng tín thộ đối với dân ta lắm. Tất là sau này hội sẽ có dịp khác cậy cửa bà để giúp cho công cuộc hộ trợ bọn ấu-trĩ Annam là cuộc mà hội đã mở ra được mấy năm nay.

Quan Toàn-quyền liền ứng khẩu đáp lại một bài dài tỏ ý kiến của ngài về việc chính-trị đối với dân Việt-Nam thế nào, đại ý cũng như lời tuyên ngôn cốt ngài khi mới tới đây và bài diễn văn đài đọc tại Hội-đồng chính phủ hôm nọ. Lời đáp của quan Toàn-quyền vì thế thuật lại được hết thì ít ra cũng phải mười cột báo này. Vậy ta chỉ xin lược thuật những đoạn cốt yếu như sau này :

Trước hết quan Toàn-quyền có ý nhắc lại việc nghênh-tiếp ngài tại hội Việt-Nam hôm nay. Ngài cho bài diễn-văn sau của thiếu niên có ý nồng nàn đối chút, nhưng cái nồng nàn ấy cũng là điều thường tình, biết có nước nào, thời đại nào cũng có. Thiếu niên có tính đó, song cũng có tính hay. Lời diễn-văn của hội đáp thì ngài xem ra chín chắn và là một hội đồng diễn, của hội-viên đã là người có tư tưởng chín, lịch duyệt về việc đời rồi. Ngài cũng hiểu cái chức-trách chính phủ dân quốc giao cho ngài ở đây là nặng lắm, vì ngày nay đã có tới Việt-Nam đã bước vào một cái thời kỳ mới. Vậy cái chính-sách đối với người Nam không thể theo một cái chính sách cũ kỹ như 20 năm về trước được. Trước kia người ta nói rằng người Tây-phương đi tìm thấy Đông-phương, nhưng từ ngày chiến-tranh đến giờ thì người ta có thể nói được rằng người Đông-phương lại tìm thấy Tây-phương. Cũng vì cái cơ-hội đó mà chính-phủ Pháp mới hiểu cần phải đổi dùng chính-sách cho được hoàn mỹ hơn. Đã đành rằng chính-sách phải thay đổi rồi, nhưng thay đổi làm sao cho có lợi cả hai nước. Về phương diện ấy thì quan Toàn-quyền khuyên ta nên coi cái gương Trung-hoa ngày nay đương có cuộc nội chiến rất là thiệt hại cho đường tiến hóa của quốc dân. Nếu thế không kể mấy mươi năm nữa hay mấy đời nữa mới yên được. Ngài nói cái chức vụ của chính-phủ Pháp giao cho ngài ở đây là chức vụ đìu dắt quốc dân ta lên đường tiến hóa, bên người Pháp ở đây chẳng có ý dùng ấy thì không nữa chẳng làm, cần phải nghiên cứu kỹ càng cho nên mới lại hoãn việc về Pháp đến mùa thu sau. Khi ấy ngài đã nghiên cứu mọi vấn đề được cẩn thận rồi và lại được nhân dân ở đây tỏ ý tái thì sẽ là những điều ngài dự định xin chính-phủ Pháp sẽ được cả. Ngài cũng biết là dân ta có lòng tin mến ngài làm, vì từ xưa đến nay chưa có quan thủ hiến nào được quốc-dân Annam hoan nghênh như ngài. Vậy ngài xin ai nấy hãy đem lòng người Pháp thì phải có kiên tâm và người Nam thì tin mến và hết lòng cộng-tác với ngài.

Bài diễn văn của quan Toàn-quyền có tỏ nhiều lần vỗ tay khen lắm.

Đoạn rồi hội-đồng trị-sự mời quan Toàn-quyền và phu nhân cùng các quan sang bên thư-viện xi nước chè và thưởng các thứ bánh của ta. Ngài ở lại đàm đạo mãi gần đến quá 6 giờ mới ra về.

CÁCH RAO HÀNG NÀO CÔNG HIỆU NHẤT

Nhân có một hội-chợ để bán riêng của thứ dệt, một nhà buôn ở xứ Saxe (thuộc nước Đức) đã thí-nghiệm xem trong số các khách mua hàng, bao nhiêu người vì cớ gì mà lại đến hàng mình mà lại mua, thì nghiệm ra trong số 482 người khách hàng mua hàng trong phiên hội-chợ 7 ngày đó, có 153 người vì có đọc quảng-cáo trong các nhật-trình mà lại mua, 118 người vì đã xem bảng hay trong tủ bày; 76 người vì có người quen mách bảo; 46 người vì các cô đứng bán hàng giấy bỉ-tô lại phát ngoài đường; 30 người vì đã đi qua cửa hiệu nom thấy hàng bày; và 12 người vì ông chủ chào hỏi hoặc quen biết.

Xem như đó thì quảng-cáo trong các nhật-báo là phép chiêu hàng nhất hơn cả.

(Trích lục ở trong báo Paprus, trang 838, số báo ngày 30 novembre 1925).

Tin sau cùng.

Việc thi chánh nước Pháp

Hôi-đồng tài-chính của thứ-dân nghị-viện, đã ưng-chuẩn hai mươi mươi khoản trên và bản phúc-án của tả-đảng liên hiệp đoàn. Nhiều ông hội-viên trước họ hội đồng, sau lại đến dự nghị.

Tòa nhật các nước Đức

Ngày 11 tới tới, M. Luther sẽ giới thiệu tòa nội-các mới với nghị-viện.

Chiếc tàu mới của vua Cao mên

Quan Khâm-sứ Baudoin đã làm lễ trọng thể giao cho vua Cao-mên chiếc tàu của xuống tàu Saigon đóng cho vua ấy.

(Indopacifi)

VĂN UYÊN

Viếng ông anh rể họ vợ

Bây tám năm giời những hiền nhân,
Còn nhiều thân ái để ngờ dân ?
Lo trả, bằng chăng người cõi,
Bè lại lòng em nặng mối sầu !

Đào-tài, Vũ-nguyên-Phổ

Hát nói

(năm mộng)

Mơ tỉnh mộng, mơ thì mộng,
Đêm hôm qua một giấc anh mơ thì
Nhớ là phú-quý gần sang, [illegible]
Con gà nó gáy anh mới mở choàng con mắt ra.

Trăm năm (nà) trong cõi người ta,
Vinh-hoa lắm của cũng chẳng qua một giấc kê vàng.

Anh dậy nằng nỗi nghĩ để chán chường
Đi toan tránh khỏi (nà) con đường chông gai.

Nghĩ đời chán lắm em ơi !
Nỗi khổ-não chán mà nói đời người nó đi qua.

Thà rằng nhắm mắt « à-lòa !!! »
Kim-khanh B. NG. A.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 22 độ
15 giờ 25 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 05
— nhì, —	10 35
— ba, —	9 35
Thóc hạng nhất, —	6 30
Bắp nếp —	5 55

Giá bạc. — Kể từ ngày 1 Janvier 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 f. 35.

Tin tàu. — Tàu *Chili* mang thư sang Pháp trừ các thư từ và các hộp có khai giá (boîte valeur déclarée) không kể, đến sáng ngày 23 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Tư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 21 janvier.

Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 19 janvier hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ về bến Hongkong. Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 18 janvier.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 21 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 20 janvier.

Quan sứ-thần Pila. — Ngày hôm 14 mới rồi, quan sứ-thần Pila nước Pháp, đã khởi hành ở Bangkok đi Hanoi. Ngài đi qua Phnompenh, Saigon và Huế. Ngài đến Hanoi đã hội nghị với quan Toàn-quyền về các vấn đề quan hệ về bảo giao nước Pháp-Xiêm, là một bản giao ước sửa đổi lại cuộc giao tế của Xiêm là với Đông-pháp. Ngài sẽ trở về Bangkok, để bắt đầu làm lễ trao nước Xiêm, định vào ngày 25 février.

Ở Grand Magasin Réaux phố Paul-Bert, cần dùng những thợ may khéo. Ai muốn làm thì hỏi ở đấy.

Việc thương trường các nước bạc ở Đông-dương là tin đến nhầm. — Mới đây có mấy tờ báo đồng rằng nay mai ở Đông-dương sẽ bỏ hẳn trong các nước bạc. Nay hỏ thuộc-địa có báo cho phủ Toàn-quyền biết rằng các báo bên Pháp cũng bài bác về việc đó thì quan Toàn-quyền đã gửi ngay bức điện-tín sau này về Mẹ :

« Tôi rất lấy làm ngạc nhiên rằng các báo quốc bên Pháp lại bàn đến những việc như việc tính trong các nước bạc ở Đông-dương được. Việc ấy xưa nay không có dự định bao giờ và có tôi đây thì lại không bao giờ dự định được. Vậy xin ngài nhắn cái những tin đồn nhầm như thế cho.

Cuộc chép ảnh tại phủ Toàn-quyền. — Tối hôm nay hồi 9 giờ, Navarre, phó nhiếp sẽ mở một cuộc chép ảnh tại phòng Khánh-hội nhỏ riêng cho các viên-chức An-nam tòng sự tại phủ Toàn-quyền cùng với gia-quyến.

Một tin trong quan-trường. — Có tin rằng M. Nguyễn-mạnh-Toàn nhập tịch dân Pháp, thu-ký phủ Tổng-sứ được bổ tri phủ Đức-thọ.

VỊ VỀ TÂY MÀ BÁN

Một cái auto hiệu Panhard Levassor Carrosserie Honoré mười hai mã lực.

Còn mới và tốt.

Hỏi ông Henri Duron ở nhà giấy Văn-Nam Hanoi.

5.517

Muốn bán một cái xe ô-tô « Buick », 14 mã-lực, bảy chỗ ngồi. 6 vỏ-lanh, máy bơm sang « Zénith » xe còn mới, hành sơ của đã cẩn.

Giá : 1.600 $ 00

Hỏi tại M. Freiederich, 49bis, Rue Paul Bert, Hanoi. 5519

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hạng bánh và kẹo.

8001

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ăn cắp trẻ con. — Hôm 10 tháng 12 tây năm ngoái Nguyễn-Thương 42 tuổi, Trần-văn-Hương 13 tuổi, Trần-duy Khiêm 13 tuổi. đều là học trò cả, rủng nhau đến xem hội chợ. Khi vào hàng một người bán hàng và các thứ bẩng da thì có bố mua một cái cặp da. Sau nhân thấy người bán hàng phải tiếp mối người Tây mua hàng thì ba đứa lấy ngay hai cái ra, người chủ nhìn đến cặp thì lấy mất', vội vàng chạy đi tìm thì bắt được tên Thương. tên Hương mỗi đứa cắp một cái. Hỏi thì đứa nọ đổ cho đứa kia lấy. Tòa phạt mỗi đứa 3 tháng tù án treo mà tiền lệ phí thì bắt Nguyễn-thị-Hải là mẹ đẻ tên Thương, Trần-văn-Tô là bố đẻ tên Khiêm, phải chịu trách nhiệm, vì chúng hãy còn trẻ tuổi.

Một đứa nuốt kim cương. — Ng.-văn-Tinh làm hàng xách (commissionnaire) đem một cái nhẫn vàng mặt kim cương đáng giá 5500 qua đến hiệu Chân-Hưng ở phố hàng Bạc bán. Chủ hiệu lấy cầm xem ngờ là kim cương giả cắp cầm mình lấy ở bội ở ngoài, mấy bác giày nói cho sở cảm đến bắt. Khi Nguyễn văn-Tinh bị bắt giải đi đường thì bỏ ngay vào mồm nuốt để có mất tang. Sau tra xét mãi thì mới chịu thú là Võ-đình-Long bán hàng cho hiệu Gô-đa ăn cắp của hiệu lấy đưa cho nhờ bán hộ lấy hoa hồng. Khi Võ đình-Long bị bắt hỏi cũng đã thú nhận. Tòa phạt Nguyễn-văn-Tinh, Võ-đình-Long mỗi tên 1 tháng tù.

Ăn cắp đồ đạc. — Nguyễn-thị-Lực không làm nghề gì có tiền mà cầm một người tên là Mai-thị Nhơn. Ngày tháng chạp tây năm ngoái đem nhà đi chỗ khác, nhưng nhân lúc chủ nhà đi làm vắng tự tiện khuân số giường bàn và nồi của chủ nhà đi Tòa phạt Ng-thị Lực 1 tháng tù

Bí thư. — Bản quán được tin mừng rằng đến ngày 10 tháng chạp Annam tức là 23 janvier 1926 M Phan-Kinh là thư-ký tòa Đốc lý ở Cholon, sẽ thừa-mệnh gia-tộc là lễ thành-hôn tại phố Hồng phát, số nhà 24 Vậy có lời mừng hai họ và chúc cho cô dâu chú rể mới.

Đề sinh ba. — Hôm qua chủ nhật bồ. 7 giờ sáng, có một người đàn bà là Mme Phát ở hàng Phèn đề ở nhà hộ sản nhỏ hàng Cót, đề một lần sinh ba con gái, không ngờ vào đến nơi, Mme Tiến xem bảo rằng sắp đề lần nữa, thế mà người đàn bà kia không tỏ ý đau đớn gì cả. Sau xét ra vì trong bụng chật quá, mấy cái thai không quay xoắng được nên không thấy đau. Bà đỡ phải gia sức lấy ra từng đứa một, từ năm phút đồng hồ lấy ra một đứa, trong 15 phút đề được ba đứa con gái, đều được khỏe mạnh cả. Người đàn bà may trai đó 35 hay 36 tuổi, buôn bán ở phố hàng Paơr, hiện đã có 8 đứa con rồi trai vừa gái, nay lại sinh thêm ba gái nữa, vợ chồng cũng hiếm có vậy.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi thừa lệnh ông Nguyễn-văn-Vĩnh gửi giấy chia buồn, gửi đồ phúng, cùng đi đưa đám tang chúng tôi là :

M. NGUYỄN-KHU-BÍCH

cất đám ngày 17 janvier mới rồi. Trong khi hối rối, có điều gì sơ suất, xin các cụ, các ông và các bà thứ lỗi cho.

Cô-tử : Nguyễn-đào Gấm
3, phố Hàng Cá.
cùng gia quyến đồng bái tạ

Ngạch thừa phái. — M. Vũ thế-Giương, thừa-phái Hòa bình, được nghỉ 3 tháng không lương.

Nghạch học chữ tây. — M. Nguyễn-quốc-Bình, có bằng sơ-học Pháp-Việt, được bổ làm phụ bếp, nguyệt bổ 9 đồng.

M. Phạm-bá Trạc, có bằng sơ-học Pháp-Việt, được bổ giáo học tư-thục tập sự, và bổ đi trường Bắc-ninh chuyên Yên-quyên (Lạng sơn).

M. Nguyễn-quang-Bích, giáo học hạng tư, tại trường Brieux (Hanoi), được nghỉ dưỡng bệnh 3 tháng.

Án cấp giấy ở hiệu Gô-đa. — Nguyễn văn-Dang, 35 tuổi, bồi ở nhà, nhà ở số 16 phố Nhà-thờ, can việc ăn cắp giấy ở hiệu Gô đa, nên đã phải bắt giam xét.

Bội tín 300 bạc. — Trần-văn-Kỳ, 28 tuổi, cai sen-tê, nhà số 76 đường S nhà tờ, bị kiện là bội-tín của một người Tây một món tiền là 300 bạc, nên đã bị bắt.

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc VÀN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3022

Một nhà in bị mất cắp. — Nguyễn-Phùng, 33 tuổi, làm cu-li, bị thưa là ăn cắp cần một nhà in của ở Hà-nội một món tiền 25$ nên đã bị bắt giam xét

Mất cắp đồ nữ trang. — Cô thị-Ba, nhà số 16 phố Đường thành, có thưa tên Nguyễn-văn-Phúc, 26 tuổi, làm cu-li, ăn cắp các đồ nữ trang của cô. Vậy ông Phúc đã bị bắt giam xét.

Muốn biết lịch-sử ông Phan-bội Châu và cái án tăng lấy cần ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo Trung-Bắc-tân-văn đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh bẹn và những lời biện thuyết ấy đay có báo Trung-Bắc-tân-văn là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu Mua buôn mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc-tân-văn.*

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG TRÌNH
Từ 19 đến 25 Janvier 1926

Thời sự Pathé Revue

UN FIL À LA PATTE

Hài-kịch chia làm năm đoạn

Do M. Armand Bernard (Planchet) và Mme Suzy Reznor đóng vai

Thứ năm chủ-nhật nào cũng chiếu, từ 17 giờ 30.

Có hạ giá

Ba người tình Tây với một hiệu Kim hoàn. — Tối hôm qua, có ba người tình Tây vào nhiệu Vinh-thọ số nhà 77 ở phố hàng Bồ, thứ mỗi ấy để mua, một người nhà hàng ra mặt tử lấy các thứ mũ ra cho xem, ba người tình xem một lối lâu, rồi khi trả lại thì ít ra một cái nhẫn vàng tây, có nặng một thứ ngọc nhỏ đỏ. Chủ nhà hỏi, mấy người ấy sống-sộ bảo nhà hàng đừng tọng lò giấu đi, mà đó vợ và nói rằng cho khám, nếu khám không có thì sẽ bị đóng cửa, mà lại còn phải đền tiền danh-khách mua hàng này lẻo mưu, lên chạy ra của hiệu chực sẵn, khi ông đề cho tiền thoát. Song ba người tình tây cứ ba ra ngoài cửa, xô người đàn bà chủ hiệu ngã xuống đất. May thay người nhà đã đi gọi lính cảnh-sát từ trước và một hiệu ở trước cửa đã đánh điện thoại bỏ cho sở mật thám biết. Ba người này vừa ra khỏi cửa thì một người cảnh sát Tây cùng ba người đội-xếp đứng vào đón nơi, giữ ba người lính Tây lại, đưa khi tìm ở chỗ người cửa thoạt mới bước vào thì lấy nhẫn với ra đề lẻo lẻo nào, không rõ. Sau hai bên đưa nhau lên Cảm, trần xử. Cảm hỏi chủ hiệu Vinh-thọ có muốn kiện ba người tình này không, nhưng chủ hiệu Vinh-thọ đã lấy được nhẫn rồi không muốn kiện ông Cảm có bảo ba người tình lấy tiền lối người chủ tiệm. Tí nữa thì hoàng kim hãm thế làm.

MỚI XUẤT BẢN
QUYỂN THỨ NHẤT
LES MISÉRABLES
de Victor Hugo
Người dịch-văn Vinh dịch quốc-văn
Bên cho Pháp, giá : 0 $ 30
240 trang, giá : 0 $ 50
Cước gửi recommandé mỗi quyển : 0 $ 20

NƯỚC MẮM

Chiếu theo điều-lệ nhà nước, ngày hôm 21 Décembre 1925 : nay HẢI-LOI, CÔNG-TY, ở Hanoi, phố Mới, số nhà 72 đã đủ các thứ nước mắm, đóng chai và thùng « có giấy thí nghiệm ». Có cả muối nghệ bán.

« Giá tính phải chăng »

5.507

CINÉMA PALACE HANOI

Một tuần lễ chiếu bóng rất hay !!!
Từ thứ tư 13 đến thứ ba 19 Janvier 1926

TESS AU PAYS DES HAINES

Đại phim ảnh 10 đoạn
Rất vui !!! Rất lý-thú !!!
Sự tích chuyện rất dễ hiểu
Có Mary Pickford đóng trò rất khéo

Phim ảnh này cần hội « Les Artistes associés » là một hội hợp-quần rất tốt, vậy hễ một phim ảnh nào của hội này làm ra là được công-chúng hoan-nghênh nhiệt liệt
Mua mau đến xem kẻo hoài
3006

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Jean Valjean était d'un caractère pensif sans être triste, ce qui est le propre des natures affectueuses. Somme toute, pourtant, c'était quelque chose d'assez endormi et d'assez insignifiant, en apparence du moins, que Jean Valjean. Il avait perdu en très bas âge son père et sa mère. Sa mère était morte d'une fièvre de lait mal soignée. Son père, émondeur comme lui s'était tué en tombant d'un arbre. Il n'était resté à Jean Valjean qu'une sœur plus âgée que lui, veuve, avec sept enfants, filles et garçons. Cette sœur avait élevé Jean Valjean, et tant qu'elle eut son mari, elle logea et nourrit son jeune frère. Le mari mourut. L'aîné des sept enfants avait huit ans, le dernier un an. Jean Valjean venait d'atteindre, lui, sa vingt-cinquième année. Il remplaça le père, et soutint à son tour sa sœur qui l'avait élevé. Cela se fit simplement, comme un devoir, même avec quelque chose de bourru de la part de Jean Valjean. Sa jeunesse se dépensait ainsi dans un travail rude et mal payé. On ne lui avait jamais connu de bonne amie dans le pays. Il n'avait pas eu le temps d'être amoureux.

Le soir, il rentrait fatigué et mangeait sa soupe sans dire un mot. Sa sœur, mère Jeanne, pendant qu'il mangeait, lui prenait souvent dans son écuelle le meilleur de son repas, le morceau de viande, la tranche de lard, le cœur de chou, pour le donner à quelqu'un de ses enfants ; lui, mangeant toujours, penché sur la table, presque la tête dans sa soupe, ses longs cheveux tombant autour de son écuelle et cachant ses yeux, avait l'air de ne rien voir et laissait faire. Il y avait à Faverolle, pas loin de la chaumière Valjean, de l'autre côté de la ruelle, une fermière appelée Marie-Claude ; les enfants Valjean, habituellement affamés, allaient quelquefois emprunter au nom de leur mère une pinte de lait à Marie-Claude, qu'ils buvaient derrière une haie ou au dans quelque coin d'allée, s'arrachant le pot, et si hâtivement que les petites filles s'en répandaient sur leur tablier et dans leur goulotte. La mère, si elle eût su cette maraude, eut sévèrement corrigé les délinquants. Jean Valjean, brusque et bougon, payait en arrière de la mère la pinte de lait à Marie-Claude, et les enfants n'étaient pas punis.

Il gagnait dans la saison de l'émondage vingt-quatre sous par jour, puis il se louait comme moissonneur, comme manœuvre, comme garçon de ferme bouvier, comme homme de peine. Il faisait ce qu'il pouvait. Sa sœur travaillait de son côté, mais que faire avec sept petits enfants ? C'était un triste groupe que la misère enveloppa et étreignit peu à peu. Il arriva qu'un hiver fut rude. Jean n'eut pas d'ouvrage. La famille n'eut pas de pain. Pas de pain A la lettre. Sept enfants.

Un dimanche soir, Maubert Isabeau, boulanger sur la place de l'église, à Faverolles, se disposait à se coucher, lorsqu'il entendit un coup violent dans la devanture grillée et vitrée de sa boutique. Il arriva à temps pour voir un bras passé à travers un trou fait d'un coup de poing dans la grille et dans la vitre. Le bras saisit un pain et l'emporta. Isabeau sortit en hâte ; le voleur s'enfuyait à toutes jambes ; Isabeau courut après lui et l'arrêta. Le voleur avait jeté le pain, mais il avait encore le bras ensanglanté. C'était Jean Valjean. Ceci se passait en 1795. Jean Valjean fut traduit devant les tribunaux du temps « pour vol avec effraction la nuit dans une maison habitée ». Il avait un fusil dont il se servait mieux que tireur au monde, il était quelque peu braconnier ; ce qui lui nuisit. Il y a contre les braconniers un préjugé légitime. Le braconnier, de même que le contrebandier, côtoie de fort près le brigand Pourtant, disons-le en passant, il y a encore un abîme entre ces races d'hommes et le hideux assassin des villes. Le braconnier vit dans la forêt ; le contrebandier vit dans le montagne ou sur la mer. Les villes font des hommes féroces, parce qu'elles font des hommes corrompus. La montagne, la mer, la forêt, font des hommes sauvages. Elles développent le côté farouche, mais souvent sans détruire le côté humain.

Jean Valjean fut déclaré coupable. Les termes du code étaient formels. Il y a dans notre civilisation des heures redoutables ; ce sont les moments où la pénalité prononce un naufrage. Quelle minute funèbre que celle où la société s'éloigne et consomme l'irréparable abandon d'un être pensant ! Jean Valjean fut condamné à cinq ans de galère.

Le 22 avril 1796, on cria dans Paris la victoire de Montenotte remportée par le général en chef de l'armée d'Italie, que le message du Directoire aux Cinq Cents, du 2 floréal en IV, appelle Buonaparte ; ce même jour une grande chaîne fut ferrée à Bicêtre, Jean Valjean fit partie de cette chaîne. Un ancien guichetier de la prison, qui a près de quatre-vingt-dix ans aujourd'hui, se souvient encore parfaitement de ce malheureux qui fut ferré à l'extrémité du quatrième cordon dans l'angle nord de la cour. Il était assis à terre comme tous les autres. Il paraissait ne rien comprendre à sa position, sinon qu'elle était horrible. Il est probable qu'il y démêlait aussi, à travers les vagues idées d'un pauvre homme ignorant de tout, quelque chose d'excessif...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Jean Valjean, (người chủ-động trong truyện bây giờ) về mặt thơ-thần mà không ra buồn, đó là cái đặc-sắc của những người hay yêu mến. Nói cho gọn thì anh ta là một người rủ-rỉ rù-rì, không có gì là lỗi-lạc, ấy là lấy ngoại-dạng mà suy. Cha mẹ mất sớm. Mẹ anh ta chỉ vì bệnh xuống sữa phát sốt lên, vụng thuốc mà chết. Cha hắn cũng làm nghề đi xén lá cây, xẩy chân ngã chết. Chỉ còn có một người chị gọa chồng, bảy đứa con mọn vừa trai vừa gái. Người chị đó lúc còn chồng thì nuôi em ở nhà mình. Khi người chồng chết, đứa con lớn lên tám, đứa út mới đầy tuổi tôi, còn cậu em này thì năm ấy đã hai mươi nhăm tuổi. Cậu em bèn đi làm mà nuôi chị và các cháu, thay cho anh rể, để trả cái ơn dưỡng dục. Sự ấy anh ta cũng là tự-nhiên mà kham lấy, cầm như là cái nghĩa-vụ rất thường vậy, chứ cũng không có điều gì nặng tình cả. Anh ta lại hơi có tính cầu-nhàu. Cả một buổi thiếu-niên thành ra anh ta đi làm một nghề vất-vả mà công lại ít. Trong bản-xứ không ai thấy anh ta có chuyện đèo bòng trai gái bao giờ. Thì ra cậu cũng không có thời-giờ đâu mà nghĩ đến điều hoa-nguyệt.

Tối đến đi làm về một đã nhoài, ngồi nín lặng mà ăn. Trong khi cậu ngồi ăn thì mụ *Jeanne* là chị, hay lấy đĩa mà xiên những miếng ngon trong đĩa của cậu mà đút cho các cháu, khi thì miếng thịt, lúc thì miếng mỡ, hoặc cái nõn cải. Anh ta thì cứ cúi cổ ngồi ăn, tóc để xòa chung quanh đĩa, lấp kín cả mắt, hình như mặc sức cho chị lấy trộm đồ-ăn của mình, không nom thấy gì cả. *Ở Faverolles* thuở ấy, gần cái lều tranh nhà *Valjean*, bên kia ngõ, có một mụ làm trại mướn tên là *Marie Claude*. Lũ trẻ nhà này, thường ngày vào cữa ăn đói, cứ sang bên mụ *Marie Claude* vay sữa, rồi đem ra xó rào, hoặc chỗ đầu đường ngách ngõ mà hút với nhau, giẳng nhau lọ sữa đỏ cả ra quần áo. Giá sử mẹ nó mà biết thì mỗi đứa cũng được trận đòn, nhưng mà *Jean Valjean* tuy rằng bề ngoài thì cáu-nhàu mà hay phũ, nhưng thường vẫn thầm-thì trả nợ mụ *Marie Claude* cho lũ cháu, để mẹ nó khỏi biết mà đánh đập.

Đương mùa tỉa lá cây thì anh ta kiếm được mỗi ngày hai mươi bốn xu. Rồi lại quay đi gặt mướn, đi khiêng vác, đi gỗng gánh dọn dẹp trong các trại, hoặc chăn bò, hoặc làm phu phen cho ai, sai bảo việc gì cũng được. Làm được việc gì thì anh ta làm. Người chị cũng kiếm việc làm, nhưng một nách bảy con mọn thì phỏng còn làm gì ? Coi cái cảnh nhà ấy mà thiều-não. Quanh năm chỉ những túng cùng thiếu, mỗi ngày thêm một cái khổ. Cả năm mùa đông rét quá, *Jean* ta không có việc làm. Trong nhà hết bánh ăn. Hết bánh đây là nói nghĩa đen, chứ không văn-chương lạm tiếng đâu. Bánh hết. Bảy đứa con nít.

Một tối chủ-nhựt kia, gã *Maubert Isabeau* dọn hàng bánh ra ở cửa trước của nhà nó, [illegible] đã dọn hàng sắp đi ngủ, bỗng nghe tiếng động ngoài cửa hàng có trấn-song sắt lại có kính che. Anh ta chạy ra vừa kịp nom thấy một cánh tay, đập xong kính rồi thò vào lỗ hổng, lấy một chiếc bánh lối ra. *Isabeau* vội-vàng mở cửa ra thì đứa gian chạy trốn ; anh ta đuổi theo bắt được. Thằng gian vứt trả cái bánh, nhưng cánh tay nó bấy giờ đứt máu-me đầm-đìa. Chính là *Jean Valjean*.

Việc ấy xảy ra năm 1795, *Jean Valjean* phải ra nhận tội trước tòa-án, khép vào điều Hình-luật « phá chỗ kín của người ta mà ăn trộm ban đêm trong một nhà có người ở ». *Jean Valjean* vốn lại có một khẩu súng mà bắn lại giỏi, thường hay đi bắt trộm chim thỏ trong rừng ; một cái tiếng xấu ấy làm cho ăn ăn trộm thêm nặng. Cái nghề đi bắt trộm chim chóc, xưa nay vẫn là một nghề có tai tiếng, mà tai-tiếng là phải. Bởi vì kẻ đi bắt trộm chim với kẻ đi buôn hàng lậu thuế, đối với quân kẻ cướp vẫn là na-ná. Nhân dây trước-giả tưởng cũng nên gỡ cho hai thứ kẻ gian ấy một vài câu. Bọn ấy tí với bọn hung-đồ đi giết người lấy của ở các thành thị còn xa nhau lắm. Kẻ đi bắt trộm chim muông thì thường ở trong rừng ; kẻ buôn hàng lậu thuế thì thường ở trên núi hay ở ngoài bể. Những nơi đó hội thị-thành thường gây ra những thứ người hung hiểm, bởi vì người ở thị-thành thường đã mất cái thiện-tính của trời bẩm-sinh. Đến như rừng núi sông bể thì bát quá chỉ gây nên những thứ người giã-man ngu-xuẩn mà thôi. Dầu nó có làm cho người ta thịnh ve dường dữ-tợn thô-bỉ, nhưng cũng không đến nỗi mất hết nhân-cách.

Tòa án xử cho *Jean Valjean* là có tội. Hình-luật đã rành rành. Thì ra trong cái văn-minh của chúng ta, xui nên có những thời-gian ghê-gớm, là những lúc lấy luật pháp mà khiến cho một người lỡ chân hóa ra đầm dưới, không tài nào mà vớt lại được nữa. Đang kinh-khủng thay là cái phút đồng-hồ mà cả một xã-hội xua đuổi một cá-nhân, một kẻ có tư-tưởng, mà từ giờ trở đi bỏ mặc nó một mình, không ai có thân cận với nó nữa ! *Jean Valjean* bị ăn xử năm năm khổ sai.

Ngày 22 tháng tư năm 1796, tại kinh-thành *Paris*, trống đánh mõ rao, loa kêu ken thói, để bá cáo cho nhân dân biết rằng ông đại-tướng tổng-tư-lịnh, coi đạo quân Pháp ở bên Ý-đại-lị, đã thắng đại-tiện ở *Montmotte*. Tòa Nhiếp-chính lại có lời dụ tuyên độc tại Nghị-viện (thời ấy gọi là hội-nghị năm trăm ông) ngày 2, tháng hoa nở, năm thứ 4, Đệ nhứt thứ Dân-chu tuổi đại, lời dụ ấy chiêu gọi ông *Buonaparte (1)* về kinh-đô. Cũng một hôm ấy, tại nhà ngục *Bicêtre*, đánh một cái xích sắt thật lớn, để giải một bọn trọng-tù đi đày. Một người canh ngục cũ, năm nay đã gần chín mươi tuổi, bây giờ hãy còn nhớ đến cái tên tù khốn-khổ, hôm ấy bị đóng xiềng vào đầu, trói cái dây thứ tư, đứng về góc phía bắc sân nhà ngục. Tên ấy cũng ngồi xuống đất như những tên tù kia. Coi bộ hình như u-mê không biết phận mình ra làm sao, duy chỉ hiểu nó là một cái phận đáng ghê đáng sợ. Cũng có lẽ trong cái ốc lờ-mờ của đứa ngu xuẩn không biết gì đó...

(Còn nữa)

Thơ ngỏ cùng ông Phan-bội-Châu

Bản quán có tiếp được bài sau này, xin cứ nguyên văn đăng báo :

Việc ân-xá của quan Toàn-quyền Varenne đối cùng ông vừa rồi thật là một việc chính-trị rất khôn ngoan, một là làm cho quốc-dân được yên lòng khỏi nao động về cái án của ông, hai là tỏ thêm lòng khoan-hồng cái chủ-nghĩa ái quốc của ông đã làm cho Việt-Nam tỏ quốc được mỏ mặt một phen, cho người ngoài rõ biết là thêm lòng ái quốc của người mình hao giờ cũng không tiêu-duyệt đi được, dẫu gặp thời vận đổi thay chính thể hà khắc thứ nào đi nữa, tấm gương bất bì ba Trưng cũng vẫn còn sáng lọng như xưa.

Nhờ thêm lòng ái-quốc đó, cho nên nhiều nước dẫu có gặp cơn nguy biến gian nan cũng được có ngày quang-phục ; nước Ai-cập vừa rồi nhờ ông Da-lu-ba sa (Gaiong Pacha) hết lòng yêu nước, hi sinh thân-thể mà cứu nước thoát vòng nô-lệ, nước Phi-luật-tân nhờ nhiều người ái-quốc cổ súy vận-động cho nước được gần độc-lập, ông Cam-địa (Gandhi) bên Ấn-độ, ông Tôn-Văn ở Trung-hoa cũng vì thêm lòng ái-quốc nhiệt-thành mà cứu được nạn nước ; nhất là nước Pháp thêm gương ái-quốc của bà Nữ-anh-an (Jeanne d'Arc) đến ngày nay cũng còn chữa diện cả hoàn-cầu.

Xưa nay nước thịnh hay suy, mất hay còn, cái bởi thêm lòng ái-quốc thấp hay cao, có hay không đó mà thôi.

Ngày xưa dân Do-thái mất nước, thương tiếc nước đến 1 ôi trông thấy hòn đá nát bức tường xiêu mà cảm-động cho đến phải ôm lấy mà thảy lệ thở than.

Thưa ông, chúng tôi hâm mộ ông, kính phục ông, cũng vì ông đã đem toàn tâm ra hải-ngoại, lưu li hoạn nạn trong 20 năm trời, mà ông vẫn một lòng vì nước quên mình, biết lấy chữ tổ-quốc làm trọng hơn gia đình, mà ra tay chấn-chỉnh cho đồng-bào, hoài-niệm đến nước mình mà mang cái nghĩa tự-lập.

Vì cái công lao đó, đáng gọi ông là bảo-hộ cũng vì thêm phục thêm lòng ái-quốc của ông, và lòng hâm-mộ của quốc-dân đối càng ông mà ân-xá cho ông.

Nhưng tưởng tha hay giết, người quân-tử anh-hùng như ông chắc cũng không quan-tâm đến, sinh tử tử sinh, miễn là trọn nghĩa cùng nước, thì người trượng-phu mới an lòng.

Vậy thì vì thêm lòng ái-quốc mà quốc-dân thấy ích ông như thần như thánh, đem ông làm tiêu biểu cho nước Việt-Nam để tỏi-phô cùng người ngoài, thì xin ông chớ nên hoài-bão lấy cái chủ-nghĩa ấy mà cổ súy ra cùng đồng-bào cũng như thế cái gương ái-quốc đó mà tận tâm thờ nước.

Còn các chủ-nghĩa khác như là Pháp-Việt đề-huề, xã-hội chủ-nghĩa, trong ngày nay quốc-dân phần nhiều đã hiểu biết rồi, cho đến hạng người tầm thường khuất thân xu phụ cũng vẫn thường dùng các chủ-nghĩa đó mà che lỗi mình và huyễn-hoặc kẻ ngu dân — chúng tôi tưởng ông không cần phải tuyên-bố nhắc lại các chủ-nghĩa đó làm chi cho hận lòng người thức-giả. Nếu Nhà-nước Bảo-hộ thật lòng lấy công-lý mà đối đãi dân An-nam bỏ hết cái chính-sách khinh bỉ hà hiếp, lấy nhân-đạo mà khai-hóa cho nước Nam, mở rộng đường chính-trị ngôn-luận được tự-do hơn, thì cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề không cần ai phải khuyến-khích mà cũng tự nhiên thành ngu.

Cái tình cảnh của ông bây giờ thực là khó xử, ông giữ thế nào cho được toàn danh-tiết của ông Phan-bội-Châu trong 20 năm về trước, cho quốc dân khỏi ngờ ông vì thời thế biến đổi mà lại nhẫm xu phụ theo thời, thật là cái quốc sĩ cho nước Việt Nam đến ngàn đời chưa rửa sạch.

Dầu ở nơi hải ngoại, dầu ở chốn lao lung, ông cũng nên giữ lấy một tấm lòng quả quyết trong nghị ; nước Pháp là một nước biết trọng chủ nghĩa của mình, ông Jan ès đến lời lị hại ông cũng đem theo cái chủ nghĩa xã hội của ông mà ngậm cười nơi chín suối ! !

Nếu bấy giờ ông chịu bó buộc, có mắt không được trông, có tai ông được nghe, có miệng không được nói, có tay không được viết, thì xin ông cứ an thân nơi điền viện, theo cái chí khí ông Y ông tử mà ẩn mình cho đến giờ cuối cùng, để được toàn danh tiết với đời. Có như trong khi ông yên nghỉ đó, mà quốc dân lại càng hăng hái, thương mến hình thờ ông mà đều ra sức cổ công hết lòng yêu nước, mà lo toan làm cho nước được vẻ vang về sau.

Nhất là việc giao thiệp của ông cùng Chính-phủ càng phải nên nghiêm chỉnh cẩn trọng cho lắm, để quốc dân khỏi ngại ngờ là ông lại đem lòng tham danh xu lợi như kẻ khác.

Quốc dân đối cùng ông có quan hệ nhiều, nên phải sin sóc đến ông luôn, không nỡ để cho ông vì tình vì cảnh mà nhầm lỗi một phút, thì đã mang ơ cả nước Việt nam đến nghìn năm, mà người ngoài khinh để nước mình xiết bao.

Hoàng-ái-Hương.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe BERLIET 12

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy cà-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều dễ xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mấu.
6° — Máy hãm nhậy lắm.
7° — Máy lái êm và đúng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, dưỡng xấu cũng êm.
10° Bánh xe thay đổi dễ, nơ 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT

Quai Clémenceau — HANOI 3029

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



AUTO-POSTALE

LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu sắp xe cho đủ.

Hạng tàu đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHU,
Vinh, Đồng hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 3012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của CÔNG-TY PANAMA, có rút sổ để hoàn lại (*Obligation Panama à lots*) Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, thực như là tiết-trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy xu, có thể trở nên giàu có được).

Rồi nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về lô nào thì mình được tính người cả tiền lô lẫy. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lô từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Một năm có bốn lần rút số, mỗi lần 3 tháng là.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY :

130 lô.	500.000 quan	260 lô	2.000 quan
130 lô.	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
260 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
260 lô.	40.000 —	1.700.000 trái đơn hoàn lại liền	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi tháng một lần và rút thêm một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bằng ấy đúng với số trái-đơn đã lại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể tới xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là một bản luật bảo-chương, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paperie, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 0576 3046

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les petits défauts

Il ne faut pas mépriser les petits défauts. Il n'est si petit ennemi qui ne puisse nuire à la longue. Ce ne sont pas les éléphants qui détruisent les moissons et ruinent les laboureurs dans les plaines de la Beauce, ce sont les sauterelles et les petites chenilles, quand les blés sont enfiorbe; les charançons et autres insectes imperceptibles quand ils sont mûrs.

Si vous ne défendez votre treille que contre les gros voleurs, les petits, les mouches et les moineaux, auront beau jeu. Ce ne sont pas les murs qui les empêchent d'y entrer.

Les petits maux qui se répètent, qui ne vous lâchent pas, et dont on ne se méfie guère, sous prétexte qu'ils ne sont pas mortels, sont de plus insupportables ennemis que les grosses maladies contre lesquelles, dès le début, on se met en défense. Ce n'est presque jamais que par les petits maux négligés que les grands arrivent. Il faut se garantir des plus petits rhumes si l'on veut éviter les fluxions de poitrine.

Les petits défauts sont là tous les jours. Les grands sont comme les aérolithes, qui ne tombent du moins sur la terre qu'à de longs intervalles.

Ce n'est pas une petite chose, d'ailleurs, qu'un petit défaut, puisque le plus petit gâte un chef d'œuvre en lui ôtant sa perfection.

On ne peut pas dire, d'un petit défaut qui s'invétère et devient permanent, qu'il soit de petite importance, ce qui est durable n'est jamais petit.

Qui est-ce qui voudrait passer sa vie en compagnie d'un moucheron toujours bourdonnant? Un lion y deviendrait enragé. Votre petit défaut est ce moucheron; pourquoi impose z vous sa compagnie à tout le monde et à vous-même?

D'ailleurs, un petit défaut est toujours le commencement d'un grand; [illegible] des petits défauts. Il n'est pas si rare de voir des fils plus méchants que leur père. Rien ne grandit et ne grossit plus vite qu'un petit défaut; rien ne multiplie plus promptement.

Un petit point noir sur une dent, ce n'est rien: si vous ne le montrez pas bien vite au dentiste, c'est bientôt toute la dent gâtée, et une fois la dent gâtée, si vous ne la faites pas arracher, ses voisines se gâteront à leur tour, puis les voisines de ces voisines, et toute la bouche y passera.

Laissez une prune pourrir dans un panier de prunes fraîches, en une nuit, elle pourrira tout le panier. J'aimerais mieux que les prunes saines pussent guérir les pourries Malheureusement la vertu du bien ne s'étend pas jusque là.

Le voisinage d'un petit défaut n'est donc jamais indifférent

La vanité passe pour être un petit défaut, Pas si petit! car elle ment toute la journée. Quand vous faites une faute, qui est-ce qui, au lieu de l'avouer, la nie? C'est elle. Quand un autre fait mieux qu'elle, qui est-ce qui refuse de confesser son infériorité et de reconnaître la supériorité d'autrui? C'est elle encore.

Le mensonge est donc le fils de la vanité, et en ligne droite; malheureusement, ce n'est pas le seul enfant qu'elle ait. Je lui vois en outre deux filles, toutes deux pires l'une que l'autre: la jalousie et l'envie, d'où naît fatalement la haine, mère à son tour de bien des crimes. Que dites vous de votre petit défaut et de sa jolie progéniture?

Un défaut n'est jamais seul, un petit défaut a toujours une famille; il n'est jamais garçon; il pullule comme les rats, il n'en faut qu'un pour remplir toute la maison. Si donc ce n'est point pour lui, c'est tout au moins pour sa postérité qu'il faut le craindre.

Un petit défaut qui n'est pas passager, n'en faites donc pas fi. La plus petite épine qui se sera logée dans son pied, si elle s'y fixe, empêchera le roi des animaux de marcher; et un grain de sable dans votre soulier, fussiez vous un autre Alexandre, viendra à bout d'arrêter votre course. Le petit défaut, c'est l'épine plus forte, à la longue que le lion; c'est le grain de sable faisant échec à Alexandre, et retardant peut-être la conquête d'un monde.

Ce qui fait l'extrême danger des petits défauts, c'est leur ténacité même, c'est leur air d'innocence: les gens qui ne les voient qu'en passant les classent volontiers au nombre de défauts aimables S'ils avaient à faire ménage avec eux, ils changeraient bientôt d'opinion et les redouteraient à l'égal de la peste.

Soyons indulgents aux petits défauts de vos amis, si vous ne pouvez les réformer; mais aux vôtres, qui sont toujours sous votre main, croyez-moi, soyez implacables. La rouille vient à bout de l'acier le mieux trempé. Le taret qui est un bien petit insecte a mis vingt fois la Hollande en danger en perçant ses digues, — les plus fortes du monde.

P. J. Stahl.

Những tật nhỏ

Không nên coi thường những tật nhỏ. Không có bệ thế nghịch não tuy nhỏ đến đâu thì nhỏ mà rồi lần ngày lại không hại. Ở những đồng ruộng đất Beauce không phải là loài voi tàn phá mùa màng và làm tai hại cho nhà làm ruộng; chính là loài cào-cào và các loài sâu nhỏ nó làm hại lúa mì khi còn non, và khi đến mì chín rồi thì chính là loài sâu lúa và những loài sâu nhỏ không trông thấy được, nó làm hại.

Nếu giàn cây chỉ giữ giống ăn trộm lớn mà thôi, thì còn những loài trộm nhỏ như rươi và chim sẻ thì nhỏ mà làm hại. Những loài ấy không phải là đứng trong vách mà có thể ngăn cấm sao.

Những bệnh lật vặt dai-dẳng mãi không khỏe, người ta cứ cho rằng không đến nỗi nào chết được mà không lo nghĩ đến là những bệnh thực khó chịu chẳng khác gì những bệnh nặng mà ngay lúc mới phát đã phải chạy chữa ngay. Thường thường chỉ vì trễ nải những bệnh nhẹ, nên mới phát ra bệnh nặng.

Nếu muốn khỏi đau tức thì từ lúc mới thấy tưng tưng ho, nên phải điều trị ngay.

Những tật nhỏ ngày nào cũng hằng thấy. Những tật lớn khác nào như những tảng đá ở không trung rơi xuống thì năm tài mười họa mới thấy có.

Một cái tật nhỏ không phải là một sự thường không quan-hệ đâu, bởi vì một cái tật nhỏ mà lìm cho những đồ rất kẻo mất cả giá trị.

Một cái nết cơm không tốt chi, song nếu phải một cái nết rượu ngay ở sống mũi, ai ai cũng trông thấy thì dẫu đẹp như tiên cũng là người có nết rượu.

Một cái tật nhỏ đã lưu-[illegible] mà không bao giờ có thể tiêu-dạyệt được, không phải là không hệ-trọng, cái gì trường cửu, không phải là nhỏ.

Ở đời gia thất lắc nào cũng có một con rượu nhỏ nó về về bên tai thì ai chịu được? Con sư-tử kia cũng phải điên lên lọ là. Cái tật nhỏ cần ta là quanh mình và ở quanh người đồng loại?

Và lại tật nhỏ bao giờ cũng là đầu ngòi của tật lớn; nếu xét không qua cũng là ở cái tật nhỏ sản suất ra mà thôi. Con mà buông lơ hoa chẳng không lấy gì làm lạ. Không có cái gì nẩy nở và có ông lớn bằng cái tật nhỏ; không có cái gì không bội gấp mười bằng.

Một cái chấm đen nhỏ ở răng, không làm gì, nếu không đưa cho thầy chữa răng xem ngay, thì không mấy chốc thành sâu răng, một cái răng sâu mà không thuê nhổ ngay đi thì sâu lây sang những cái bên cạnh, rồi lây đến những cái ở cạnh những cái bên cạnh ấy, rồi chung quy sâu hết cả hai hàm răng. Thử để một quả mận thối vào trong một rổ mận tươi mà coi trong một đêm thì nó làm thối hết cả rổ. Giả thử những quả mận tươi lại có thể làm lành được những quả mận thối thì còn gì bằng nữa nhưng khốn nạn thay cái đức tính của sự hay làm gì có đức tính qui báu đến thế. Vậy ở gần một cái tật nhỏ không phải là không quan hệ đâu.

Cái tính hay kiêu-[illegible] lành người ta vẫn cho là một cái tật nhỏ. Không nhỏ đâu! bởi sẽ ngày nó chỉ nói dối. Khi phạm lỗi, ấy ai đáng nhẽ thừa nhận mà lại cãi chối. Ấy chính là cái tính kể-[illegible] đấy. Khi kẻ khác làm được hơn mình, ấy ai không chịu nhận mình là kém và không chịu phục-[illegible] người là hơn? Ấy cũng lại chính là cái tính kiêu-hãnh đấy.

Vậy tật nói dối là con gái tính hay kiêu-hãnh, nhưng không phải chỉ có một con mà thôi đâu. Người già tật còn có hai đứa con gái nữa, hai đứa đều tỉnh tỵ hơn nhau; một đứa là tính hay ghen ghét và một đứa là tính hay hờn mát; hai tính ấy ác nghiệt thay, lại sinh ba ra tính tỉ-tỉ hiềm, tỉ-tỉ hiềm lại đẻ ra bốn đứa con mang nặng là tội ác.

Cái tật nhỏ và dòng dõi của nó như vậy bất nói thế nào. Một tật nhỏ không bao giờ cũng có độc, một tật nhỏ bao giờ cũng có gia-tộc của nó nữa; không bao giờ ở một mình, nó sinh sôi nẩy nở ra lắc nhiều như loài chuột, ban đầu chỉ có một con thôi, thế mà sau đầy nhà.

Vậy thì nếu không sợ một cái tật nhỏ, thì cũng nên sợ những sự do tật nhỏ mà sinh xoắt ra vậy.

Cho nên một cái tật nhỏ mà tương sửa thì chớ nên khinh dị.

Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ III

Dân-đinh ngụ tại quán ở bản xã và đang thuế thân ở bản xã (Hạng người có mặt ở làng và hạng người có nhưng có mặt ở làng)

Điều thứ 6. — Dân-đinh quán tại bản xã và ở ngay xã sở-tại thuộc về hạng có mặt ở làng. Những người ấy phải nộp thuế thân, công sưu, tạp dịch cho làng, và được hưởng quyền lợi theo như tục lệ của dân.

Về khoản thuế sẽ, những người tạm thời xa làng nhưng vẫn quyền luyến và đóng góp thuế thân và các công sưu tạp dịch, thì cũng coi như những người có mặt ở làng.

TIẾT THỨ IV

Hạng dân-đinh không nộp thuế thân ở nguyên-quán mình

(Hạng người khai vắng mặt)

Điều thứ 7. — Hạng người khai vắng mặt ở làng mà trú ngụ ở hạt khác trong xứ Bắc-kỳ. — Hễ khi nào người dân-đinh muốn tạm thời bỏ nguyên-quán mình thì phải làm đơn khai trình quan Công-sứ tỉnh mà mình muốn xin biên tên vào sổ đinh. Đơn ấy sẽ giao về nguyên quán để xóa tên ở sổ dân đinh đi (hạng A). Trong đơn sẽ chua rằng đã xóa sổ ở nguyên-quán rồi. Đơn ấy lại giữ trở lại quan Công-sứ tỉnh mà người ấy xin biên tên vào sổ đinh. Chiếu lời chua ấy thì người ấy được ghi tên vào sổ dân đinh ở sổ ấy rồi (mà chính đấy không phải là nguyên quán.) Sẽ phát cho một cái thẻ thuế thân, thuế ấy không phải đóng ở nguyên quán nữa.

Điều thứ 8. — Hạng người khai vắng mặt ở làng và đi lại trong địa-hạt Bắc-kỳ. — Thay đổi cũ ở.

Hễ khi nào người khai vắng mặt ở nguyên-quán, bỏ làng mình có tên trong sổ đinh mà sang ở làng khác thì không phải là nguyên-quán) thì có thể xin liệt tên vào sổ dân-đinh làng ở sau cùng. Muốn được thế thì phải làm đơn trình quan Công-sứ tỉnh đến ở sau cùng. Sẽ có lệnh theo lời biên chú xóa sổ [illegible] quanh mình và ở quanh người đồng loại?

Và lại tật nhỏ bao giờ cũng là đầu ngòi của tật lớn; nếu xét không qua cũng là ở cái tật nhỏ sản suất ra mà thôi. Con mà buông lơ hoa chẳng không lấy gì làm lạ. Không có cái gì nẩy nở và có ông lớn bằng cái tật nhỏ; không có cái gì không bội gấp mười bằng.

Một cái chấm đen nhỏ ở răng, không làm gì, nếu không đưa cho thầy chữa răng xem ngay, thì không mấy chốc thành sâu răng, một cái răng sâu mà không thuê nhổ ngay đi thì sâu lây sang những cái bên cạnh, rồi lây đến những cái ở cạnh những cái bên cạnh ấy, rồi chung quy sâu hết cả hai hàm răng. Thử để một quả mận thối vào trong một rổ mận tươi mà coi trong một đêm thì nó làm thối hết cả rổ. Giả thử những quả mận tươi lại có thể làm lành được những quả mận thối thì còn gì bằng nữa nhưng khốn nạn thay cái đức tính của sự hay làm gì có đức tính qui báu đến thế. Vậy ở gần một cái tật nhỏ không phải là không quan hệ đâu.

Cái tính hay kiêu-[illegible] lành người ta vẫn cho là một cái tật nhỏ. Không nhỏ đâu! bởi sẽ ngày nó chỉ nói dối. Khi phạm lỗi, ấy ai đáng nhẽ thừa nhận mà lại cãi chối. Ấy chính là cái tính kể-[illegible] đấy. Khi kẻ khác làm được hơn mình, ấy ai không chịu nhận mình là kém và không chịu phục-[illegible] người là hơn? Ấy cũng lại chính là cái tính kiêu-hãnh đấy.

Vậy tật nói dối là con gái tính hay kiêu-hãnh, nhưng không phải chỉ có một con mà thôi đâu. Người già tật còn có hai đứa con gái nữa, hai đứa đều tỉnh tỵ hơn nhau; một đứa là tính hay ghen ghét và một đứa là tính hay hờn mát; hai tính ấy ác nghiệt thay, lại sinh ba ra tính tỉ-tỉ hiềm, tỉ-tỉ hiềm lại đẻ ra bốn đứa con mang nặng là tội ác.

Cái tật nhỏ và dòng dõi của nó như vậy bất nói thế nào. Một tật nhỏ không bao giờ cũng có độc, một tật nhỏ bao giờ cũng có gia-tộc của nó nữa; không bao giờ ở một mình, nó sinh sôi nẩy nở ra lắc nhiều như loài chuột, ban đầu chỉ có một con thôi, thế mà sau đầy nhà.

Vậy thì nếu không sợ một cái tật nhỏ, thì cũng nên sợ những sự do tật nhỏ mà sinh xoắt ra vậy.

Cho nên một cái tật nhỏ mà tương sửa thì chớ nên khinh dị.

Điều thứ 10. — Những người khai vắng mặt ở làng, chưng ở trong địa-hạt Bắc-kỳ, mà lại trở về nguyên quán.

Những người ấy khi muốn về nguyên quán phải làm đơn trình quan Công-sứ sở tại chỗ mình đương chịu thuế thân. Trong đơn người ấy phải khai rõ ràng làng ngụ sẽ biên rằng đã xóa tên ở sổ dân đinh đi rồi. Đơn ấy sẽ giữ về nguyên quán và sẽ chiếu theo lời biên-chú ấy mà lại liệt danh vào sổ dân đinh ở nguyên quán (thuộc hạng A).

Về nộp thuế rồi, thì có thể tìm bổng-cử.

Tuổi từ trước khi tên mình vào sổ dân-đinh ở nguyên-quán. Người ấy lại được hưởng lợi quyền ở dân-đinh như các người dân khác trong làng và nếu sau này có sưa sang công điền, công-thổ thì cũng được hưởng theo như lệ dân.

Điều thứ 11. — Hạng người vắng mặt ở nguyên quán mà ngụ ở người địa hạt Bắc-kỳ.

Đối với Chính-phủ bản-hộ thì những hạng người ấy không phải chịu thuế thân nữa.

Còn như các khoản công-nhu tạp-dịch, hễ có bất-động-sản ở nguyên-quán, thì phải đóng góp các khoản ấy ở nguyên quán. Nếu có bất-động-sản ở làng khác, thì cũng phải đóng các khoản ấy ở làng khác ấy như điều tạm nhất trên này đã định.

Hạng người ấy chỉ ở nguyên quán không có gia sản mấy lòng, nương cũng vẫn được hưởng quyền-lợi ở nguyên quán. Muốn được như thế thì mỗi năm phải đi cho dân một số tiền để thay cho khoản công nhu tạp dịch trong làng sẽ ấy do hương-hội định, như ở không được quá 1$50.

Nếu không nộp món tiền ấy thì sẽ phải mất các quyền lợi nói ở trên.

Hễ trong xã có [illegible] công điền công thổ, thì người ấy chọn lấy một người thay mặt để nhận lấy phần của mình.

Hễ khi trở về nguyên quán, thì có viết giấy trình quan Công-sứ bản tỉnh là được liệt tên vào sổ đinh và cũng được hưởng mọi quyền-lợi cách mọi người khác.

(còn nữa)

Việc khẩn đất ở miền Trung-du và Thượng-du Bắc-kỳ

Ngày 7 Janvier quan Toàn-quyền đã duyệt y tờ dự thảo Nghị-định ngày 15 Novembre của quan Thống sứ Bắc-kỳ về việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du xứ Bắc-kỳ. Nghị-định ấy đã đăng ở quan báo tây số 13 janvier, nay bản quán dịch ra quốc văn và đăng dưới này sau này:

Điều thứ nhất. — Nghị-định này mục đích là để giúp cho dân bản xứ dễ khai khẩn trên miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.

Các thể lệ trong nghị-định ấy sẽ thi hành trong các hạt sau này:

Tỉnh Bắc-giang: Phủ Yên-thế, huyện Lục-ngạn, châu Hữu-lũng, châu Sơn-động.

Tỉnh Bắc-kạn: Cả tỉnh.

Tỉnh Hải-dương: Huyện Đông-triều và Chí-linh.

Tỉnh Hòa-bình.

Tỉnh Laokay: Châu Thủy-vĩ và châu Bảo-thắng.

Tỉnh Ninh-bình: Phủ Nho-quan, huyện Gia-viễn, huyện Yên-mô.

Tỉnh Phú-thọ: Tất cả tỉnh, chỉ trừ huyện Hạc-trì.

Tỉnh Quảng-yên: Hoyịn Hoành-bồ.

Tỉnh Sơn-tây: Huyện Tùng-thiện, và huyện Bất-bạt.

Tỉnh Thái-nguyên: Miền tây bắc phủ Phổ-yên, miền đông-nam và miền đông phủ Yên-bình, huyện Đồng-hỷ, huyện Đại-từ, huyện Phú-lương, châu Võ-nhai, châu Định-hóa.

Tỉnh Tuyên-quang: Cả tỉnh,

Tỉnh Vĩnh-yên.

Tỉnh Yên-báy: Huyện Trấn-yên.

Tỉnh Cao-bằng: Cả tỉnh, chỉ trừ châu Nguyên-bình và Quảng-uyên.

Tỉnh Hà-giang: Châu Bắc-quang, xã Hoàng-minh, và Yên-bình. Châu Vị-xuyên, xã Phương-tiên, xã Linh-hồ, xã Phú-linh.

Tỉnh Lai-châu: Châu Điện-biên.

Điều thứ 2. — Chỉ những người Annam và người Thổ, quán tại Bắc-kỳ, mà tính đến ngày nộp đơn xin khẩn thì, từ ra là 21 tuổi An-nam, và có quyền được có tài sản riêng thì mới được xin khẩn-thổ theo như nghị-định này.

Điều thứ 3. Đơn xin khẩn-thổ theo như nghị định này, phải làm bằng giấy tờ chữ và nộp tại quan Công-sứ hay là quan Binh đầu tỉnh mà có đất xin khẩn.

Đơn xin khẩn thổ thì chỉ người nào xin người ấy được và mỗi người không được xin quá 15 mẫu, trong số ấy thì ruộng có thể cấy cấy không được quá 10 mẫu. Trong một tỉnh, mỗi người chỉ xin được một khu mà thôi.

Trong đơn phải kể: tên họ, chỗ ở, người đứng xin, đất xin khẩn ấy ở làng nào hay gần làng, và phải kể rõ địa-thế, diện tích đất ấy thế nào cùng giáp giới với đâu.

Đơn phải đánh theo một bản địa-đồ về khu đất xin khẩn. Khi nào đơn không đánh theo bản địa đồ ấy, quan Công-sứ có thể bỏ làm lấy một bản.

Người xin khẩn phải xin địa-giới ở đất mình xin khẩn, phải cắm mốc cho rõ ràng và vẽ vào bản ở các góc những cái [illegible].

Điều thứ 4. — Trong mỗi tỉnh hay các tỉnh kể ở điều thứ nhất sẽ đặt ra một quyển sổ riêng sau, để đăng lục những đơn xin khẩn theo như nghị-định này. Giấy biên nhận sẽ xé ở quyển sổ ấy giao cho người xin khẩn, và phải có chữ ký của quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh.

Điều thứ 5 — Phàm đơn xin khẩn thổ phải do quan đầu tỉnh yết thị trong một tháng.

1° — Ở chỗ đất xin khẩn.

2° — Ở dinh hay chùa thuộc làng có đất xin khẩn, nếu không có dinh chùa thì ở trước nhà người lý trưởng làng ấy;

3° — Ở cửa Tòa sứ, ở cửa tòa Đại-lý, ở cửa nhà huyện hay châu.

Yết thị phải làm bằng chữ nho, chữ quốc-ngữ và hễ cần đến thì phải yết-thị bằng chữ bản-thổ nữa.

Điều thứ 6. — Yết-thị hết hạn rồi, thì sẽ họp một hội-đồng điều tra có:

Quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh (hay một vị quan thay mặt) làm chủ-tọa.

Quan địa phương.

Chánh hay phó tổng ở vùng đó.

Một người đại-biểu của hương-hội và lý trưởng, nếu không có lý trưởng thì người ký chỉ làng có đất cho khẩn hay làng bên cạnh làm hội-viên.

Nếu đất xin khẩn ở vào một làng rồi thì hội-đồng sẽ thêm viên coi việc khẩn làm và hạt có đất ấy, do giấy của quan Công-sứ đầu tỉnh mời.

Lúc hội-đồng xét, thì phải có mời người xin khẩn cùng cần điền-chủ bên cạnh phỏ đất xin khẩn.

Trong khi bản thì nói rõ tình thế và tính-chất đất ấy, đất ấy đã có người chiếm nhận hay không. Hoặc việc khẩn làm, hay ký-địch đại-biểu của làng dự hội-đồng, hay các điền-chủ lân-cận, có ý nghị điều gì, thì cũng phải ghi vào trong biên-bản.

Hội-đồng xét xong, hoặc nên y, hoặc nên bác, đơn xin khẩn cũng phải bỏ cả nguyên do tại làm sao.

Điều thứ 7. — Quan Công-sứ hay Quan binh đầu tỉnh, sau khi nói-biên bản rồi, thì ghi ý quyết định của mình vào cuối tờ bản bản ấy nếu sức ra nên thì sẽ ghi cả lý tại làm sao mà quyết định như thế.

Điều thứ 8. — Việc cho khẩn điền thổ công cần theo như nghị-định này thì do quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh định.

Trong mỗi tỉnh hay đạo binh sẽ đặt một quyển sổ riêng sau, mỗi quyển có hai thứ biên-lai xé ra được một tờ biên-lai để chứng nhận cho phép cày cấy tạm; còn một tờ biên-lai để chứng nhận việc cho khẩn đất, sau khi đã chứng nghiệm rằng đất xin đã khẩn rồi.

Điều thứ 9. — Muốn được phép cày-cấy thì người xin phải:

1o — Ở ngay địa phận làng có đất xin khẩn hay cho người lĩnh-canh ở đấy. Nếu chưa có nhà cửa ở đấy thì phải làm nhà cho vợ con ở hay cho vợ con người lĩnh-canh ở;

2o — Mình hay người lĩnh-canh phải nhập-tịch vào làng có đất xin khẩn, phải đóng thuế thân vào làng ấy, và phải đóng góp theo như người làng ấy;

3o — Phải đóng thuế điền thổ từ mồng một tháng giêng tây sau năm thứ tư kể từ ngày được cày cấy;

4o — Ít ra trong hạn 6 năm là cày cấy hết;

5o — Đất ấy không được bán đứt, hay cầm, cho, hay đổi-hạ trong thời-kỳ đương tạm khai khẩn và trước khi được giấy chứng-nhận là được khẩn hẳn.

(Còn nữa)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể lin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tờ châu phê rằng:

Chiếu nay đại-thần phụng chỉ MONTÉS qui đáp, bộ chỉ nên một thứ rượu bổ đã từng nọc dược qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chỉ-ông tỉ tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

欽此 Khâm thử.
使臣 Sứ thần
MONTÉS 孟德斯
以嘉其推廣 Dĩ gia kỳ thôi quảng
疾藥製造 Tật dược chế tạo
堂若稱 Đường nhược xưng
價甚清 Giá thậm thanh
欽此 Khâm thử
批示試大 Phê thị thử đại
寄商藥部 Ký thương dược bộ
藥用房七 Dược dụng phòng thất
李 Lý
藥師房仕倉內 Dược sư phòng sĩ thương nội
主允降準 Chủ duẩn giáng chuẩn
飭金集閣 Sắc kim tập các

• Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: $6.25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải về những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÉS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ ra kỳ báo này. 3003

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thế nào là hạ giá?

Muốn biết nghĩa câu này xin các ngài nên đến ngay hiệu

NAM-THỊNH

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

thì mới rõ :

Ở đây có bán lơ lụa, vóc nhiều cùng các thứ laine, dạ, để may quần áo tây.

3016

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

NHÀ BÀO-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol

chất : Salol

và chất : Urosformine

Giá 1$50 một hộp 3001

CHÈ TÀU SÂM-MÂU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, U ộ phí lòng các quí khách. Bây giờ muốn được ăn ngon người làm đại lý, Lễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phẩm bán trà hất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-Lồng cho đại-lý 3$.

2. Phẩm những tiền phí-tổn gửi trả cùng tiền tiền và thuế phu đài-độ, vân vân thì bản-hiệu đền xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo lý liên dài ngắn đã sẽ định. 3030

Lại một món trộm cũng khá to. — M. Nguyễn-huy-Cúc, làm tại sở giây thép ga Hanoi, có trình rằng không biết quân trộm nào lấy mất một món tiền 20) đồng, và các quần áo đồ đạc khác nữa.

Trục xuất cảnh ngoại. — Người Khách Lọc-a-Tại và Triều-a-Nhi, không có chỗ ở nhất định tại Đông-dương, đều bị trục-xuất cảnh ngoại.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lời yết-thị. — Quan Đốc-lý thành phố Hải phòng có lời bà-cáo để các nhà có quyền bầu-cử biết rằng cái danh sách xóa đi hoặc thêm vào sổ bầu-cử năm 1926 đã yết tại tòa Đốc-lý từ ngày 15 janvier 1926.

Các nhà có quyền bầu-cử nên tự đến mà soát lại xem danh sách mình có ở sổ bầu-cử nhất định thương soạn hay không, và có điều gì khiếu-nại phải khiếu-nại trước ngày 5 février, tại tòa Đốc-lý, phòng hộ-tịch, ở đấy có một quyển sổ riêng về việc ấy.

Quá hạn ấy, mọi việc khiếu-đồng kiểm soát sổ bầu-cử quyết định, ai có điều gì muốn xin sửa đổi lại nữa, thì phải khiếu-nại tại tòa sơ-thẩm mới được.

Hải-phòng ngày 15 janvier 1926

Quan Đốc-lý

Ký tên : J. Krautheimer

Trẻ con lạc. — Nguyễn văn-Bới, làm surveillant sở Thương-chính, nhà ở Quan-khẩu, lạc mất đứa con gái 12 tuổi tên là Nguyễn thị-Hiệp từ ngày 12 Janvier.

Lo xa sự ăn tết. — Bước sang tháng chạp là đã có nhiều nhà bàn tính về sự ăn tết, nào may vá, nào mua bán đồ ăn thức dùng, ngay từ bây giờ. Ấy là chưa kể đến những cái phong lưu gọi thủy-tiên, sửa chậu-cảnh để bày tết.

Ý hẳn tên Đạm-văn Khâm 22 tuổi, làm nghề cu-li nhà ở Lạc-viên, cũng lo xa sự ăn tết như thế nên nhân khi các chú buôn phải sang còn phải đem vào Quan-khẩu nộp thuế thì thó ngay hai phong, Chẳng đã lo ra rồi lại chính sát bắt được phải giao vào tòa án nghị tội.

Nạn xe đạp. — Hồi 18 giờ ngày thứ bảy một người Khách tên là Hakuan-Hee đi xe đạp đến phố Đầu-cầu và phải chiếc xe hiệu P. P. L. số 1877 bị vỡ cả đèn. Còn chiếc xe đạp cán bánh đằng sau ; không can gì đến người.

Tai đoạn cướp giật. — M. Phạm xuân Quán làm thư-ký, nhà ở phố Sadi-Carnot, có đơn trình rằng vừa rồi gặp một người lạ mặt sinh sự với mình và cướp mất một chiếc áo pardessus đáng giá 15 đồng.

NAM-ĐỊNH

Về câu truyện ông huyện với thím quyên. — *Về câu truyện ông huyện với thím quyên đăng tương một số báo trước, bản-quán có tiếp được bài sau này, có bỏ đi mấy chữ không tiện để, còn xin lỗi lẽ công-bằng mà đăng báo.*

Tôi có đọc bài nói về truyện quan huyện với thím quyên, tôi xin có lời nhờ quí-báo cải-chính lại cho rằng việc ấy là thị ấy vu cho quan tôi chứ không có lẽ nào. Quan tôi đường đường một vị khoa-mục, chứ có phải là. . . . . xuất thân đâu, mà lại làm điều thương luân bại lý như thế. Và quan tôi đương làm quan thiên quan thiên-lộc, muốn lấy bao nhiêu hầu non chẳng có, mà lại phải yêu trộm vợ thiên của một chú lính nhà mào. Thị ấy khai rằng bị hiếp lúc 12 giờ trưa, lúc bấy giờ đã tan hầu rồi, có lẽ quan tôi đã vào nhà tư, mà lính tráng ăn hộ giả làm quan tôi đánh lừa thị ấy vào nhà giấy mà hiếp thì thị ấy, làm cho thị ấy tưởng phẩm là quan tôi chăng. Đó là tôi đoán thế thôi, chứ không biết rằng ai làm điều gia đối, để phi cái tiếng quan tôi đi. Mà dù phúc cho nhà thị ấy quan tôi có hạ số đến thị ấy nữa, thì sao thị ấy không kiện ngay, lại để đến bảy giờ mới đi kiện, và thị ấy kiện thì lấy gì làm chứng ?

Một người trong buyên T. V. C.

Người lái-cảo không cho biết chức tước là gì, song xem khẩu-khí cũng đoán được là hạng người thế nào. Tất là người đã làm nên có danh phận, chứ không phải là người dân thường thì phải.

Ông bênh quan của ông cũng là một lẽ tất nhiên. Và bản-quán dáng bài trước cũng cho là một việc còn cần phải xét lại chẳng qua là theo lời cung của bên nguyên chứ chưa quyết đã là đúng cả, vì vậy bản-quán có bỏ trống chỗ tên người và tên đất, sẵn lòng mong rằng câu truyện lạ lùng đó là một câu truyện đồn sai, nghe lầm. người đương sự đọc đến sẽ vội vàng gửi lời cải-chính lại cho đúng sự thực là thế nào.

Song có một điều tưởng nên nói để ông rõ, ông trọng quan của ông là một nhà khoa-mục xuất thân, cũng là phải lắm, nhưng tưởng ông không nên nhân thế mà chấm-chích các ông quan-do đường khác xuất-thân, ông đã biết trong quan của ông, thì ông lại nên biết rằng bậc trên quan ông cũng có những quan xuất-thân một đường khác không giống quan của ông.

Thú vị nhất trong bức thư của ông là đoạn ông bảo bên nguyên có viện được chứng tá mới nên kiện. Phải, muốn kiện, thì phải có chứng không có thì kiện sao được, vì dù thị ấy có bị hiếp thật nữa thì thị ấy biết viện ai làm chứng nào, bảo rằng viện thầy thừa, thầy lục, cậu trà, cậu lẻ thì không ăn thua gì rồi, thà rằng thị ấy biết điều có bị hiếp thật nữa, cũng cho là một việc (phúc cho thị ấy) như lời ông nói mà yên đi, có phải ồn không nhỉ? Xin khen ông lý-sự cũng cừng đấy mà lại chúc cho ông càng những bậc như ông sẽ được hưởng nhiều phúc » luôn.

N. V. L.

BẮC-NINH

Xe lửa hỏng máy. — Chuyến xe hỏa ở Hanoi sáng sớm chủ-nhật hôm qua, khi đi quá Gia-lâm thì hỏng dừng máy hỏng, không chạy được. Hành-khách phải chờ đợi trong ngót giờ đồng hồ, sốt cả ruột, mà xe cứ đành đứng đấy đứng đấy, không sao chữa cho máy chạy được nữa. May có chuyến xe lên Việt trì tới nơi, mới đầy giúp đoàn xe lật máy đi đến ga Yên-viên, để chờ lấy máy sửa ở Hanoi sang. Hành-khách thoạt tiên thấy xe đi được, đã mừng, sau tới ra là sự đẩy giúp, thành thử lại phải chờ đợi ở Yên-viên đến ngót giờ đồng hồ nữa. Những người chợ búa phải một buổi đi chợ trưa quá, thật cũng tức hơi; lại bực nhất là những người nhân buổi chủ-nhật mất giờ đi chơi hay đi săn-bắn, đến ninh được một ngày giải trí thú-vị, thành thử lại gặp phải một nỗi chờ đợi giữa đường rất sốt ruột rông lòng. Sau mãi mới có lốp máy ở Hanoi sang cứu, thành thử mọi khi xe tới Bắc-ninh 7 giờ rưỡi mà hôm qua thì mãi quá 9 giờ mới tới nơi!

ĐÔNG-TRIỀU (Hải-dương)

Việc trộm cướp. — Đêm 12 giờ đêm 28 tháng 11 tại nhà ông Châu ở làng Gia-mô, tổng Yên-lãng, có một đảng cướp năm độ hai mươi đứa sẵn vào nhà. Nghe đâu người nhà đến tầu thoát được cả thì nó lẻ phá hòm lấy hết đồ vật tiền của, mất hơn một giờ đồng hồ. Nó đối một cái cổng rồi nó mới ra, đâu làng hô hoán đuổi theo lại có đem đinh những tàng liền tiếp ứng cứu, nhưng là gì cái thế hàng tổng theo cướp, lại không có người đảo thát, nên theo đuổi tay giáp gần đảng cướp mà không đánh bắt được đứa cướp nào, tới bỏ về, tức thay. Ôi! trừ tổng khác không kể nhưng trong tổng Yên-lãng thì đêm hai mươi sáu tháng mười trước đã một đảng cướp phá vào nhà phó hội làng Cổ giản, may sao người nhà biết ngay hô hoán dân phu đánh đuổi, nên đảng cướp bỏ chạy không vào được, nay lại một đảng cướp vào nhà ông Châu, thì phá hòm lấy của đốt cổng thiệt hại như thế thì kể mà những người có trách-nhiệm về việc tuần-phòng đi đâu, để cho trộm cướp luôn luôn như vậy.

Mong rằng các quan có trách-nhiệm sẽ sức bắt tuần phòng cho dân sự được an-ổn, nhất là trong tháng cũ một này. Ph.-Vi lại cập

PHÚ-THỌ

Học trò tập chữa cháy. — Hôm thứ bảy thầy giáo cậu học-trò lớp ở trường Pháp-Việt Phú-thọ cùng với những lính khố-xanh tập bơm nước chữa cháy giả. Ấy là do lệnh quan Sứ Huckel cho tập như thế, xem ra các cậu lấy làm vui lắm.

Học-trò lớn tập chữa cháy. — Hôm mới thấy có là một, vì thử các trường đâu đâu cũng cho tập như thế thì hay lắm.

Mấy cái trộm. — Hôm 12 rạng 13 này, có bảy đứa kẻ trộm vào ăn trộm ở nghĩa-địa Khách ở làng Tranh-lâu cách tỉnh lỵ độ một kilomètre. Chúng nó lấy được một cái bàn thờ, quần áo và đồ đạc của người coi giữ nghĩa địa ở đấy, Sẩy Cầm được tin báo lại lấy ô-tô của tòa Sứ đi lùng; sáng hôm thứ năm đã bắt được quí tang những đồ ăn trộm ấy ở trong nhà một người ở làng Phao-vòng, ở xóm Rừng (nhà giàu có) Lại thấy nhà người chứa đồ ăn trộm này có thờ một cái bình đầu lân người tết bằng rơm mà người ta gọi nó là thần kẻ trộm, vậy đã bị quan Gám-bốt Bridoulot sung chức Cảm cho đốt ngay. Lại nghe nói có tìm thấy cả đồ trộm của một nhà ở làng Thanh-lâu đã mất trộm từ tháng sáu là năm ngoái cũng chưa ở nhà này.

Tháng tết này, sẽ Cầm xe tay trí trộm cho như thế, thật người ta ơn lắm.

NINH-BÌNH

Pháp-Việt đề huề. — Mới lâu nay cái phong-trào Pháp-Việt đề-huề đã thịnh-hành, những hội to ở kinh-thành như hội Khai-trí, hội đua Xe-đạp, hội đua ngựa, những hội nhỏ ở các tỉnh như các nhà xóa Hòa-bình, Phủ-lý, vân vân, người Pháp và người Nam đã bắt tất dìn nhau tới các lễ cưu vui, sau là trao đổi tư-tưởng.

Thế mà tỉnh Ninh-bình ta không phải là một tỉnh nhỏ hơn các tỉnh kỳ, mà bấy nay cái tinh thần ái Tây Nam vẫn còn lại lẻo lắm.

Vì thế quan chánh Công-sứ Gros sẵn là một nhà chính-trị sành-sỏi và lại thâm hiểu cái tâm-lý Annam từ khi mới về Ninh-bình đã lưu tâm về việc ấy, vụ cho người Tây người Nam cùng nhau chơi bời trò chuyện mà biết yêu mến lẫn nhau, song lại có một vài qui quan khác lấy làm phật ý và phản đối.

Vì việc ấy nên tối hôm 14 vừa rồi có xảy ra sự tranh biện kịch-liệt ở nhà xóc tỉnh ta, sau kết quả các qui-quan khác mới chịu biểu đồng-tình với quan chánh mà thuận cho mấy hàng người An-nam được đi nhà xóc. Cái ý quan Grossin muốn gây cái mối liên-lạc cho người Tây với người Nam là vì ngài nghĩ trong khi ở chiến-trường mấy năm giời khổ sở, tuyết mưa lạnh lùng mà người Nam thường vẫn chen vai với người Tây không quản gì khó nhọc để trừ thù chung, thế mà nay trong khải-hoàn đã dưng, nhân-dân được thái bình, sao lại nỡ nên phân biệt da trắng da vàng, người Tây người Nam ; tưởng ai đã có suy xét một lý thì cũng biết rằng thế là phải, vì khi sum họp có nhau thì khi vui vẻ cũng không nên quên nhau. Nhân cái dịp này xin có lời cảm tạ cái thịnh tình của quan chánh sứ Grossin đối với người Nam, mà xin khuyên người Nam cũng nên tỏ nhận mà sao cho để đánh được cái mối tình thân ái cũng người Pháp một cách thiết thực và chính đáng.

Ký giả viết bài này là vì thấy trong buổi phong-trào Pháp-Việt đề-huề đã thịnh-hành mà còn có những cái tư tưởng hẹp hòi như kia mong rằng những điều nhầm lẫn ấy từ nay mỗi ngày một bớt đi thì nhân dân Pháp Nam mới một lòng cùng nhau mà mưu được công việc lớn lao, chứ không phải ký giả vừa rồi chưa được là hạng người dự vào nhà xác mà viết đâu.

Ph.-V.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-vương)

Chính sở tại Hanoi, 13, Paul Bang Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà. RỪNG NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bỏ-xá.

MỚI XUẤT BẢN

Sách thuốc cho đàn bà con trẻ, cần cho mọi nhà

SẢN DỤC CHỈ-NAM

SOẠN GIẢ : NGUYỄN-VĂN-LUYỆN, Y-SĨ TẠI BẮC-KỲ

Có bài tựa của : Docteur H. Coppin, ancien Interne des Hôpitaux de Paris

CHIA LÀM BA PHẦN :

I. Cách thông nom cho người sản-phụ.

II. Cách trăm nuôi trẻ con.

III. Các chứng bệnh của trẻ con.

SÁCH DÀY 200 TRANG, CÓ ẢNH, CÓ VẼ, GIẤY TỐT BÌA ĐẸP

Hiệu Tăng-Ký, 98, Phố Hàng Gai, Hanoi xuất bản

Bán ở các hiệu sách. . . . . giá : 0$75

Hiệu thuốc Pharmacie **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul Bert có nhận bán và trong 11 lâu bán chiếu khách. . . 0$65 một quyển

3002 Ở xa gửi thêm cước phí (recommandé). . . 0$20

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Từ trước đến giờ chưa mấy khi bản hội đem ra diễn những tích hát nào mà lạ và hay bằng. Vậy bản hội định từ 19 đến 25 tháng giêng lấy này trở đi mỗi tuần lễ diễn một vở hát rất hay rất vui xem nay có tiếng là tiếng hát có nhiều điệu cheo cổ mà bỏ vở cho hợp Nữ-ban Ba dáng, và một vở diễn Tập kịch. Nhất là dịp âm-lịch đến sẽ đổi cả tại và ngày nào cũng diễn những tích hát rất đặc biệt để nếu các quý khách đến mua vui mà không phải phân nàn như trước.

Tối thứ hai 18 Janvier 1926

GƯƠNG TÀY LIẾP

Hồi thứ nhất)

Vở chèo cải lương này soạn thành hơn 30 điệu hát rất hay. Cả hát rất là thảm thủ và có ý vị lắm. Vai nhất là chỗ dân làng ra tế, chỗ anh em chia của và chỗ hai đứa ở ra can khép. Đã diễn nhiều lần, các quý khác đều đến xem đông và cho là tích hát diễn rất hợp với luân lý đời nay. Nhiều ngài muốn xem diễn lại, vậy bản hội xin lỗi ý diễn lại và có sửa đổi một vài chỗ hợp thời để nay mai in thành sách bán. Vậy xin các ngài lấy vé trước. Đến tối thứ năm 21 janvier 1926 thì diễn lại hồi thứ hai.

Tối thứ ba 19 Janvier 1926

HIỆP PHỤ THÀNH TIÊN

Vì ai tham sắc phụ bằn,

Để ai nuôi mẹ đỡ đần cho ai.

Tích này có cảnh oan hồn kiện nhau ở dưới âm phủ rất là vui.

3006

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem giới bán tại Haiphong được vẻ vang và tiện-nong chu-đáo, xin gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Emeriat, Haiphong bán giúp.* 3043

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Lời tuyên ngôn của Hương-Ký

Các kiểu ảnh của bản hiệu, nhất là về 6 kiểu ảnh của cụ Phan-bội-Châu, Hoa-phục, Âu phục và Nam phục, v. v... thi nghiệm cẩm không ai được chụp lại, hoặc là theo kiểu mà vẽ ra, chiếu như điều luật ngày 19 và 24 tháng 7 năm 1793.

3039 HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI

Bán tại **GRANDS MAGASINS RÉUNIS**

HANOI





Những nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ho Từ-Ngọc-Liên tiêu nhi chỉ khái được tiếng là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc kích thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người dùng qua đã phải thứ thuốc ho này là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$35 ở các tỉnh xa cứ gửi mandat 0$35 mua, hoặc muốn biết ở rõ hơn hãy gửi thư hỏi Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN 40, Rue Principale 40 Dap-Cau



Cái sức khỏe của đàn-bà
và cái bệnh đau lưng

Đàn-bà con gái lúc tuổi nhỏ lên, thường hay vàng da, sức yếu, đau tim, đau gan, nhức đầu, nhất là buổi sáng lúc thức dậy. Ngoài lúc ấy, lại còn lúc khí sinh-sản, lại thường yếu-mệt, đau thờ thịt, nặng mi mắt, nặng bàn chân. Sau cùng đàn-bà lại còn lúc trở về già, hay mắc những bệnh như tụ-huyết, trứng mốt, nặng chân.

Trong những lúc ấy, đàn-bà muốn các khỏi đau thì nên giữ lấy sức khỏe mà lúc nào cũng phải giữ gìn bộ thận vì các bệnh của đàn-bà phần nhiều là bởi thận yếu đau mà đi những chất bẩn, và nước acide urique trong máu.

Trong khi ấy thuốc Pilules Pexier rất công hiệu, và trong những khi đau thận, đau xương sống, xương mắt cá chân, tiểu-tiện đục và có cặn, vân vân, dùng rồng tốt lắm. Các thuốc Pexier bán tại số 25, St. Ferdinand Paris 17.

Hàng bảo-chế nào cũng có bán

3044 1

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán: 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

P-ptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$90 3001

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho
dễ tiêu,
khỏi ho và thơm miệng

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả

Giá mỗi hộp là 0$10

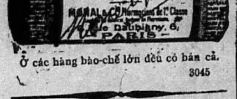
Có bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
3002 HANOI

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng-quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã yếm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa ráy những vật bẩn tự sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngoài hành, bàng-quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân-huyết, lần sang quả-thận mà sau lại chân lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bảo-chế lớn đều có bán cả.

3045

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một lít re:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

FLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOB NE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi.
Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)
BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD
26, Rue de Grenelle, PARIS
và cùng các nhà thuốc có danh

3044

Thuốc hiệu
ASPIRINE
DES
USINES DU RHÔNE



là thuốc để uống trị những bịnh:
Nóng lạnh, số mũi, rịm mình các chứng rất cứ
Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Bịnh gan cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

3044 h

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường làm hạng chè chi vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Bấy là hạng chè giả lá cho nên cứ giữ thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3029

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

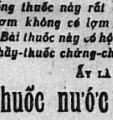
Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BÒ 1$40**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:
Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3002

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ
THẾT KHÁCH RẤT LỊCH-SỰ!

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thụy-hà, Saïgon, Pnom-Penh.

3007



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG
LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết có bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lắm cơn ăn lâu, thuốc đã lấy làm hay cả thì giờ là không đâu quên được.

Ai ai đứng ra cũng đứng, nhà nghèo người bịnh cũng tận lẻ hay là cơm ít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư lao đi yếu đi ốm, hư ốt suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, ăn uống kém, ăn cảm mạo độc ngực, rét bụng của người trẻ trẻ trở trong ít vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đồng.

Con nít huyết ít ỷ và con gái đứng lớn cũng đón bà kế chỉ lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều phải uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhiều người ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy lành mau và chắc. Chẳng những sẽ lấy bịnh mà thôi lại còn lợi ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giảm sự thuốc độc rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Laquelle de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay, hơn hết thảy không thứ nào bằng.

Tự khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đưa cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp nơi cũng thế.

Thật tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Bữa QUINA LAROCHE nhất uống từ một ly rồi ba ly có bịnh thời chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn. Còn ai mắc trị bịnh rét thì mỗi một khác đặng hễ cứ mỗi ngày, uống 3 ly nước có rét 7 giờ rưỡi, thì 8 ly chai nước trước cơn nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thuốc gì uống không phải nước mắt khi trời nóng bực thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc trong ai nấy tại Paris

3015 D

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875



Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định: Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi: » **68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » **81.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.
Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán:
Tại Đông-Pháp: Nam-kỳ: SAIGON.
Trung-kỳ: TOURANE.
Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.
Tại Vân-Nam: MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-La: BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa: SINGAPORE.
Tại Trung-Hoa: BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu: DJIBOUTI.
Tại Tân-Thế-Giới: NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo: PAPEETE.
Tại ÉTABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY.
Hiện viết tắt đề gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN
Imprimerie du Trung-bac-Tan-van
Certifié l'insertion